

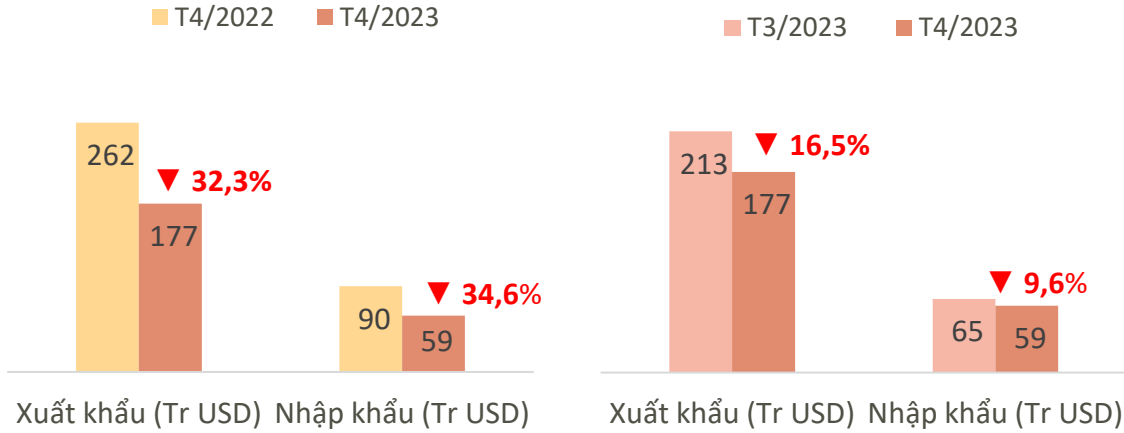
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

Thị trường Hàn Quốc



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 04/2023

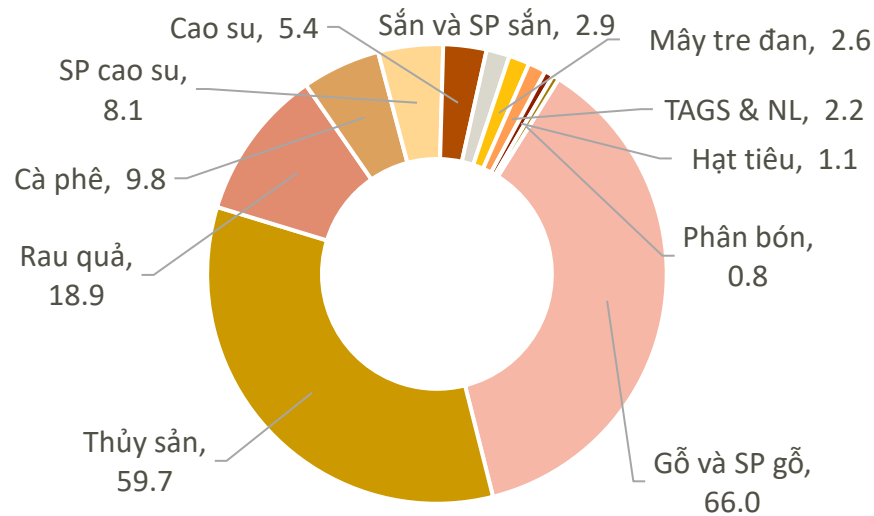
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T4/2023



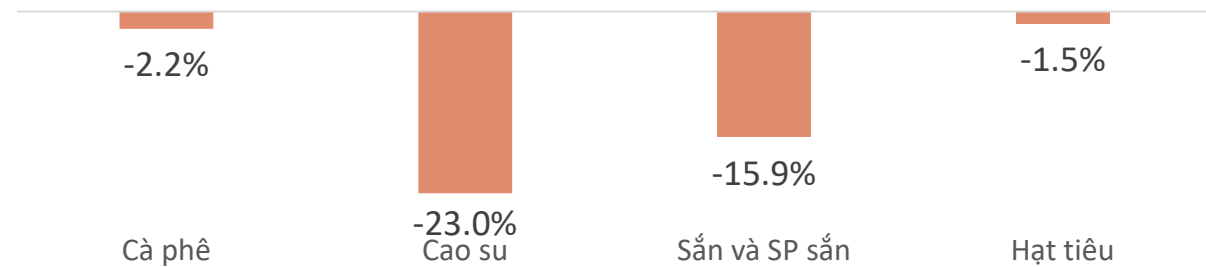
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T4/2023 so với T4/2022



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T4/2023



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T4/2023 so với T4/2022



Xuất khẩu của Hàn Quốc giảm 7 tháng liên tiếp

1

Xuất khẩu của Hàn Quốc giảm tháng thứ 7 liên tiếp trong tháng 4, là chuỗi giảm dài nhất trong 3 năm trở lại đây. Theo số liệu từ Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc, xuất khẩu của nước này trong tháng 4 chỉ đạt 49,62 tỉ USD, giảm 14,2% so với cùng kỳ năm 2022. Tính từ tháng 10.2022, đây là tháng thứ 7 liên tiếp xuất khẩu của Hàn Quốc sụt giảm. Đây cũng là đợt sụt giảm xuất khẩu dài nhất kể từ giai đoạn tháng 12/2018 đến tháng 1/2020.



Hàn Quốc chứng kiến chuỗi thâm hụt thương mại dài nhất trong 26 năm

Hàn Quốc cũng ghi nhận thâm hụt thương mại trong 14 tháng liên tiếp với tổng thâm hụt thương mại lũy kế trên 25 tỷ USD. Riêng tháng 4/2023 Hàn Quốc ghi nhận thâm hụt thương mại ở mức 2,92 tỷ USD. Chia theo khu vực, xuất khẩu của Hàn Quốc sang thị trường Trung Quốc ghi nhận mức giảm 26,5% và các nước thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) giảm đáng kể (-26,3%) trong khi xuất khẩu sang Mỹ chỉ giảm 4,4%. Ngược lại, xuất khẩu của Hàn Quốc sang thị trường châu tăng 9,9% và xuất khẩu sang khu vực Trung Đông tăng 30,7% với mặt hàng chủ lực là máy móc nói chung.

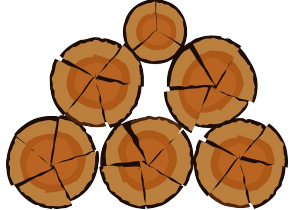
2

Hàn Quốc hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu quảng bá thương hiệu ra nước ngoài

3

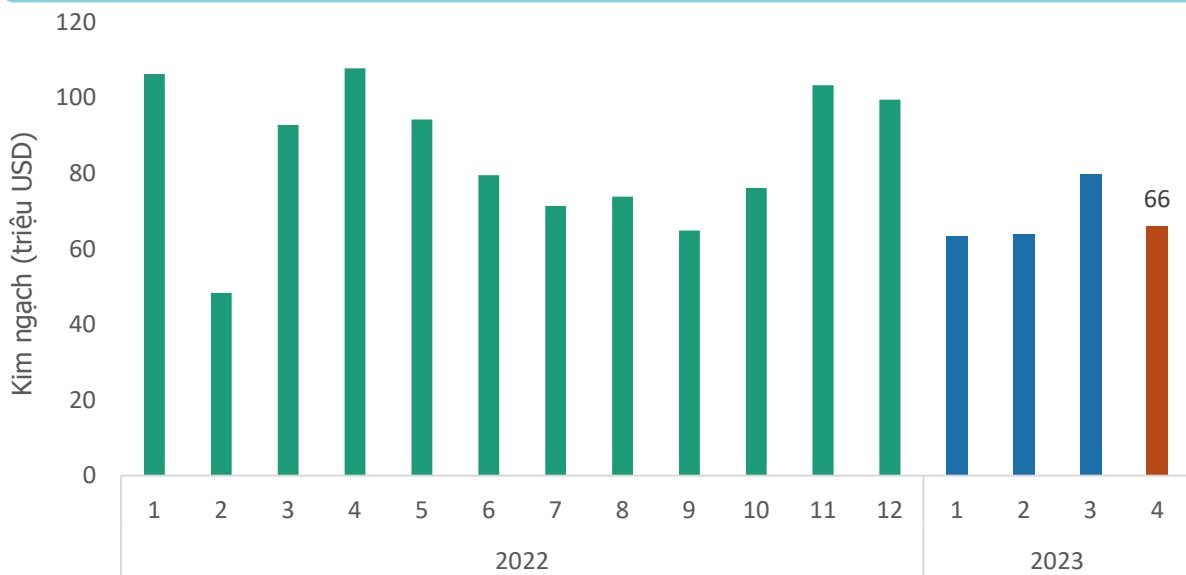
Trong nỗ lực khôi phục động lực xuất khẩu, Chính phủ Hàn Quốc ngày 31/5 đã thông báo kế hoạch tổ chức chuỗi triển lãm thương hiệu Hàn Quốc (K-band) tại 3 quốc gia gồm Việt Nam, Pháp và Indonesia. Theo kế hoạch, 600 công ty Hàn Quốc sẽ tham gia vào các chương trình, Chính phủ Hàn Quốc có kế hoạch hỗ trợ toàn diện với mục tiêu thu hút 8.500 đối tác nước ngoài và đạt được các tư vấn xuất khẩu trị giá 250 triệu USD.





GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

KIM NGẠCH



66
triệu USD

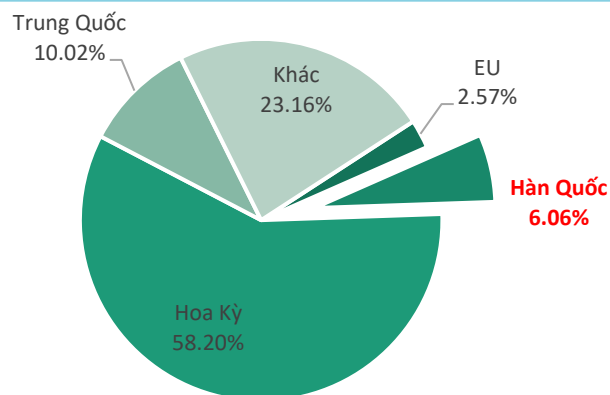
↘ Giảm **17,3%** so với T3/2023

↘ Giảm **38,8%** so với T4/2022

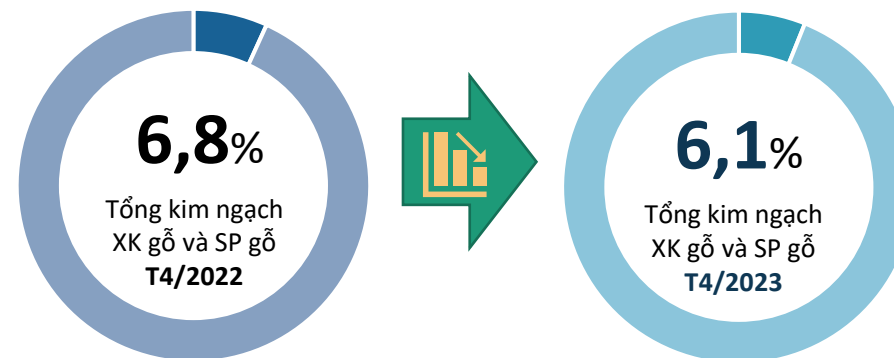
↓ Thấp hơn **19 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

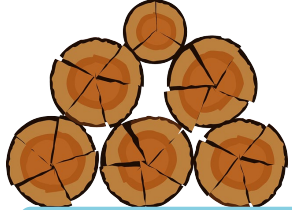
* Lũy kế 4 tháng đạt **273 tr.USD**, đạt **27%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



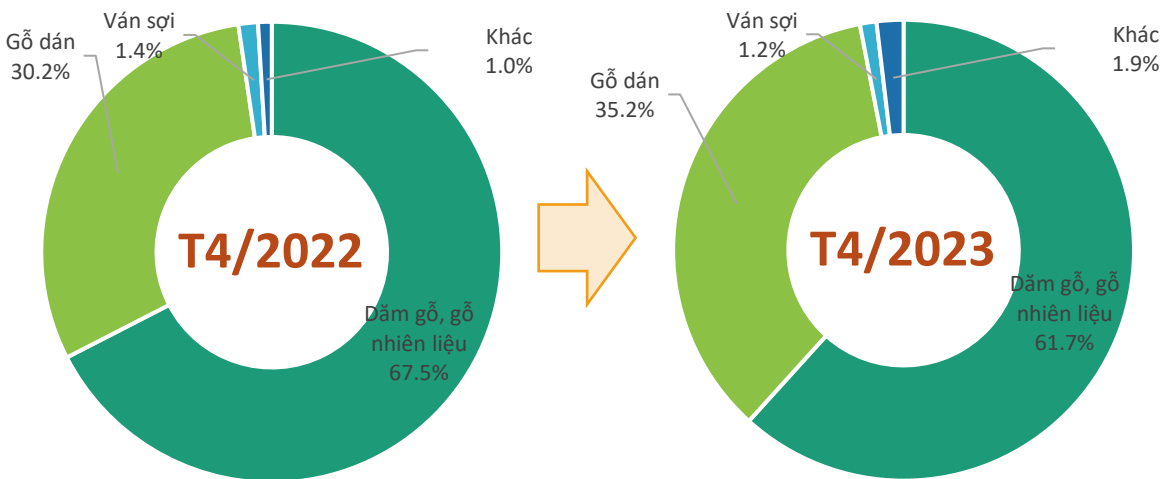
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Hàn Quốc T4/2023





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



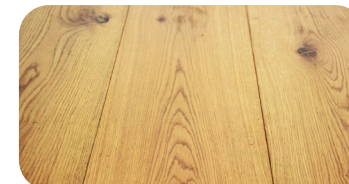
Dăm gỗ

Kim ngạch: **28,0** Triệu USD
Giảm **23%** so với T3/2023
Giảm **51%** so với T4/2022



Gỗ dán

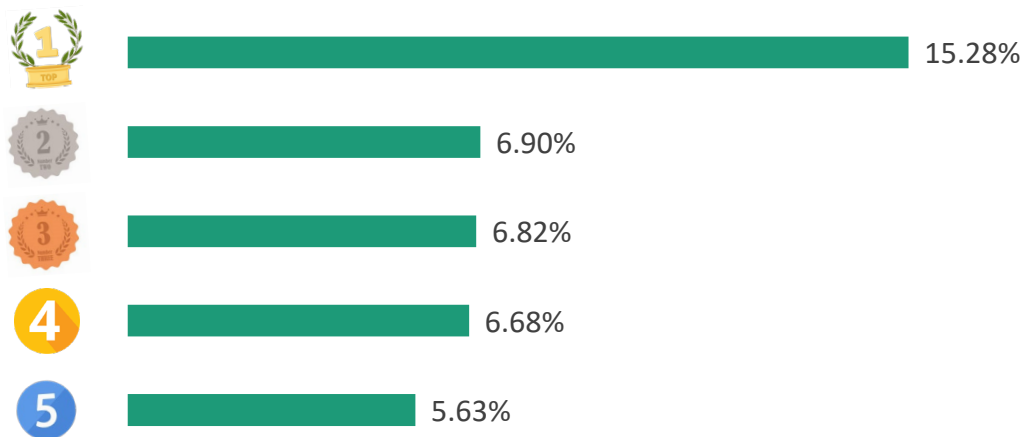
Kim ngạch: **16,0** Triệu USD
Giảm **20%** so với T3/2023
Giảm **37%** so với T4/2022



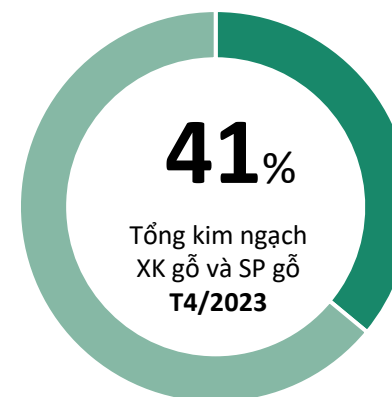
Ván sợi

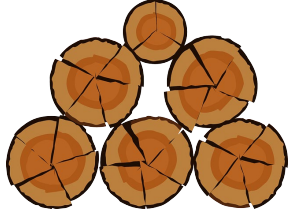
Kim ngạch: **0,5** Triệu USD
Giảm **63%** so với T3/2023
Giảm **54%** so với T4/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T4/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T4/2023





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ HÀN QUỐC

Hàn Quốc nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ chủ yếu từ thị trường Trung Quốc, trong 4 tháng năm 2023 đạt 77,6 nghìn tấn, trị giá 199,6 triệu USD, giảm 11,8% về lượng và giảm 18,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022, chiếm 78,9% tổng lượng nhập khẩu; tiếp theo là nhập khẩu từ Việt Nam đạt 13,7 nghìn tấn, trị giá 41 triệu USD, giảm 31,9% về lượng và giảm 35,3% về trị giá, chiếm 13,9% tổng lượng nhập khẩu.

Theo số liệu thống kê của Cơ quan Hải quan Hàn Quốc, nhập khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Hàn Quốc trong 4 tháng đầu năm 2023 đạt 98,3 nghìn tấn, trị giá 300,7 triệu USD, giảm 17,7% về lượng và giảm 23,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.

Nguồn: Wood Korea

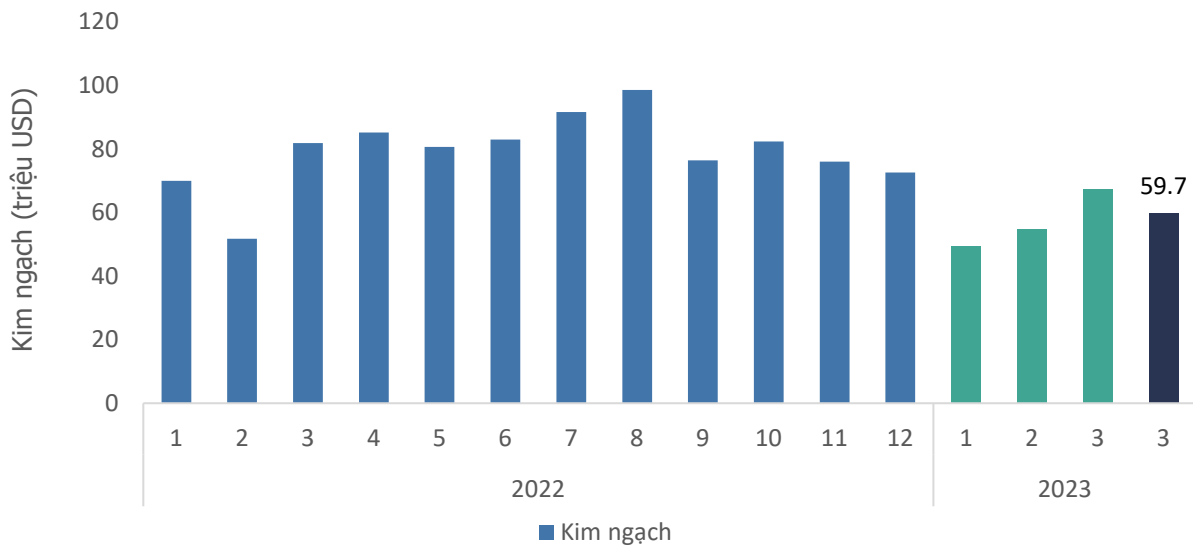


Tin liên quan



Thủy sản

Khối lượng và giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

KIM NGẠCH

\$

59,7

triệu USD

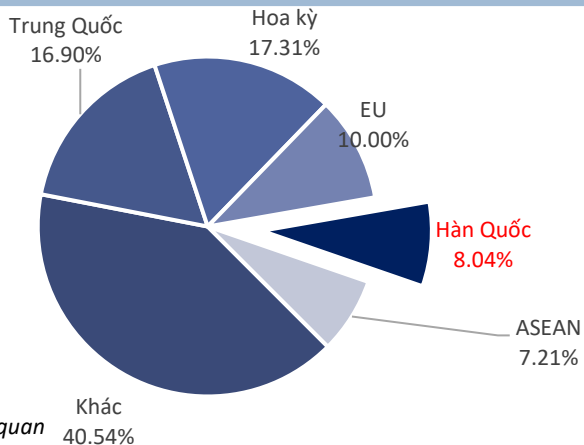
↘ Giảm **11,4%** so với T3/2023

↘ Giảm **17,6%** so với T4/2022

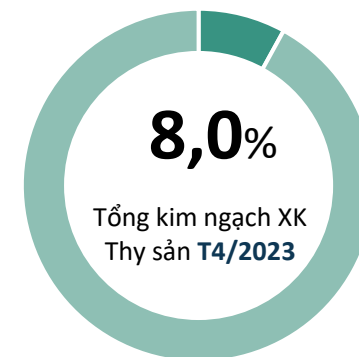
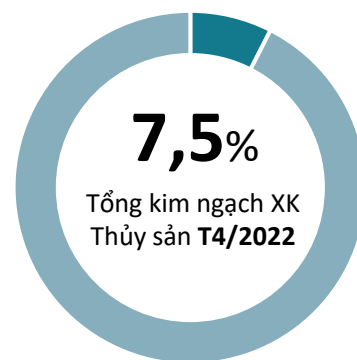
↓ Thấp hơn **19,4 triệu USD** so với bình quân năm 2022

» Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **231,3** tr.USD, đạt **24,3%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



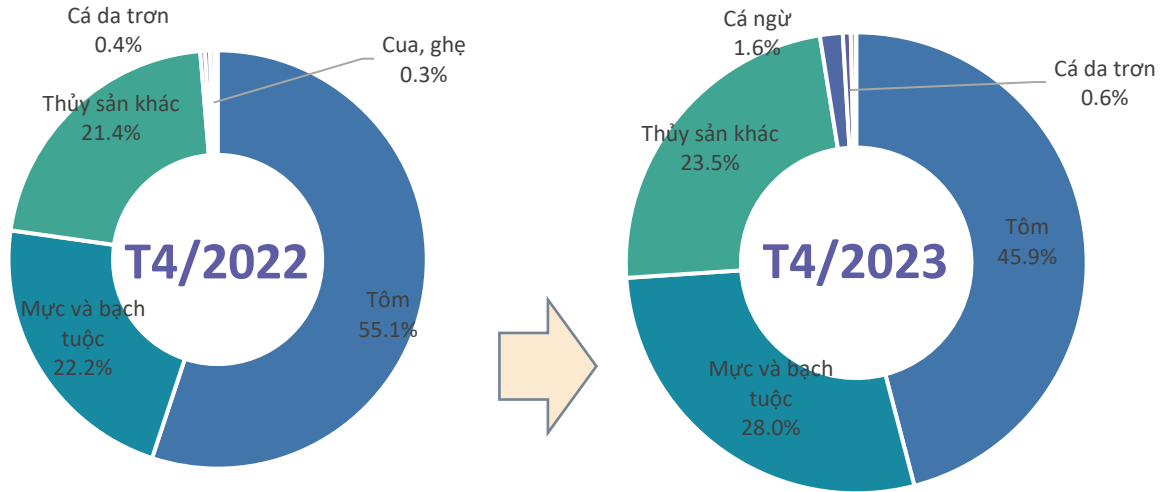
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc T4/2023





Thủy sản

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Tôm

Kim ngạch: **27,1** Triệu USD
Giảm **13,3%** so với T3/2023
Giảm **42,2%** so với T4/2022



Mực và Bạch tuộc

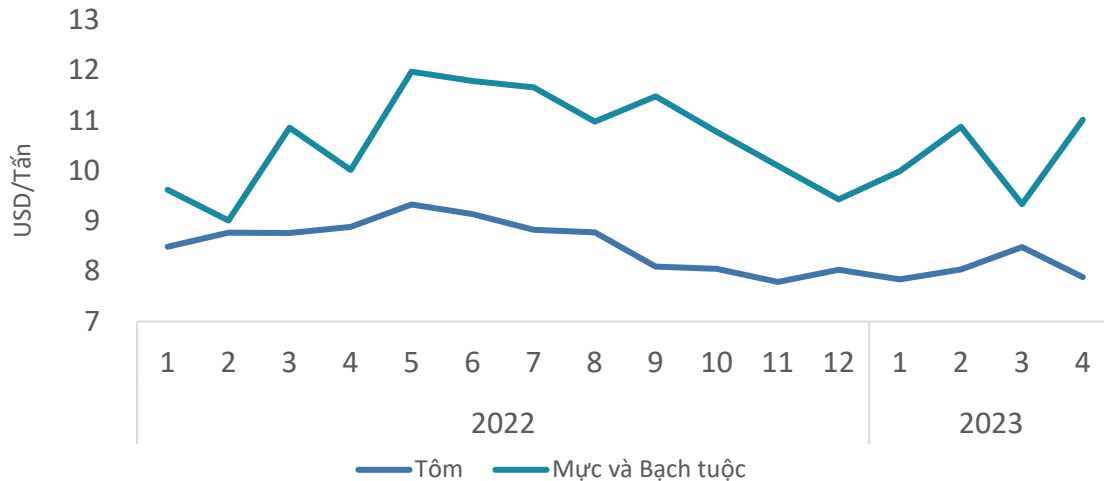
Kim ngạch: **16,5** Triệu USD
Giảm **6,4%** so với T3/2023
Giảm **12,4%** so với T4/2022



Cá ngừ

Kim ngạch: **1,2** Triệu USD
Giảm **20,3%** so với T3/2023
Tăng **358,8%** so với T4/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **7,9** USD/kg; **giảm 7,0%** so với tháng trước; và **giảm 11,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

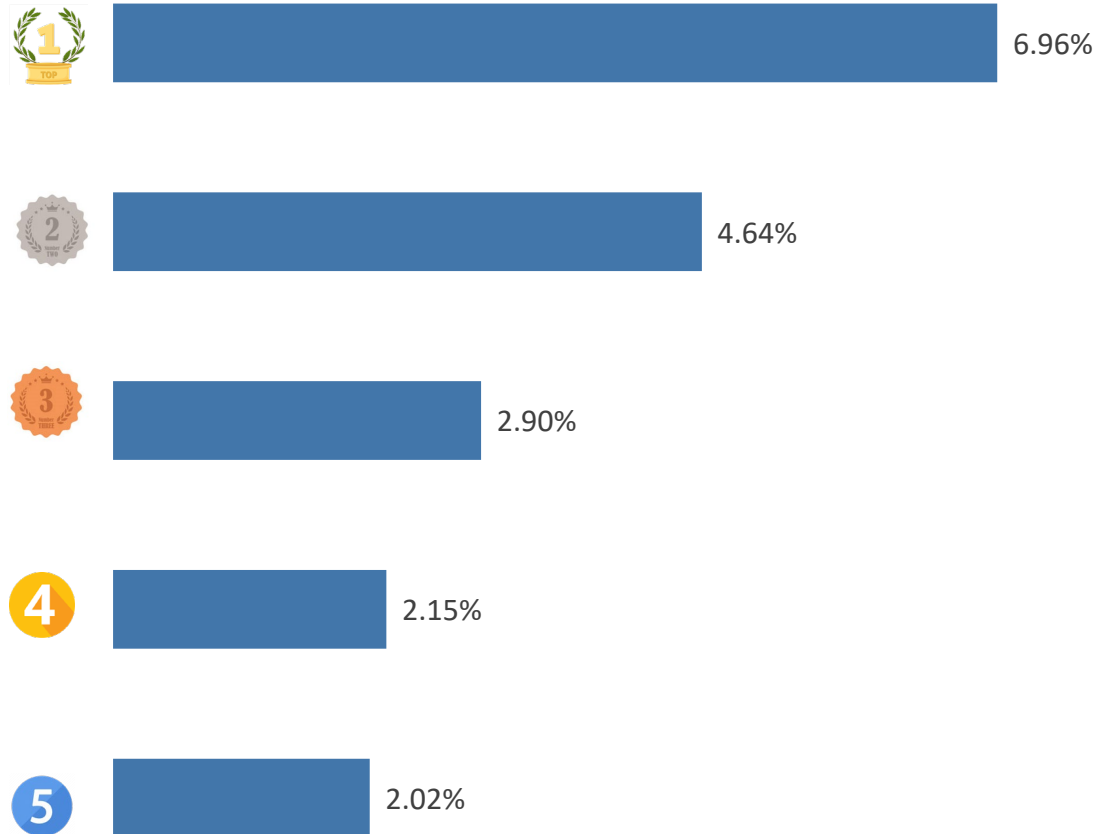
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **11,0** USD/kg; **tăng 18,1%** so với tháng trước; và **tăng 10,0%** so với cùng kỳ năm 2022.

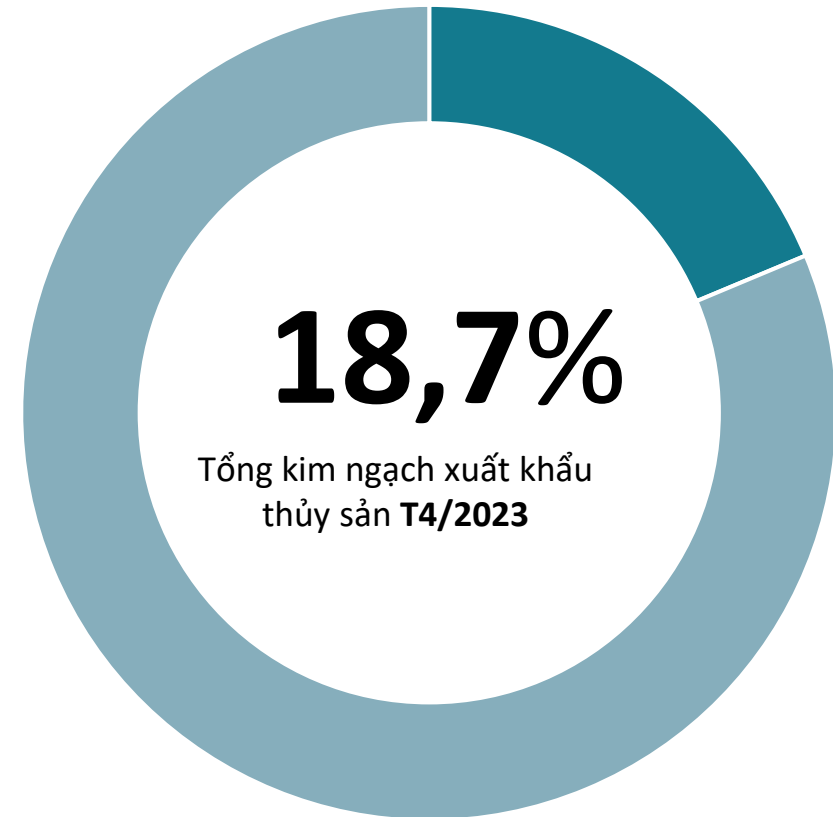


Thủy sản

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T4/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T4/2023



01

Giá nhập khẩu thủy sản tăng 13%

Theo thống kê của Hải quan Hàn Quốc, 4 tháng đầu năm nay, nước này nhập khẩu 923 nghìn tấn thủy sản, trị giá gần 3,9 tỷ USD. Giá trung bình nhập khẩu thủy sản vào Hàn Quốc đạt 4,21 USD/kg, tăng 13% so với cùng kỳ năm ngoái. Thủy sản tươi sống là sản phẩm được nhập khẩu nhiều nhất vào Hàn Quốc, chiếm 49% giá trị nhập khẩu. Việt Nam là nguồn cung cấp thủy sản lớn thứ 3 cho Hàn Quốc, chiếm 11% thị phần, sau Nga (18%) và Trung Quốc 20%

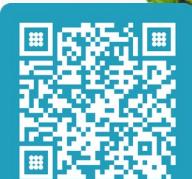
Theo Vasep (5/2023)

02

Các tàu đánh cá Hàn Quốc bị phát hiện có liên quan tới IUU cá ngừ

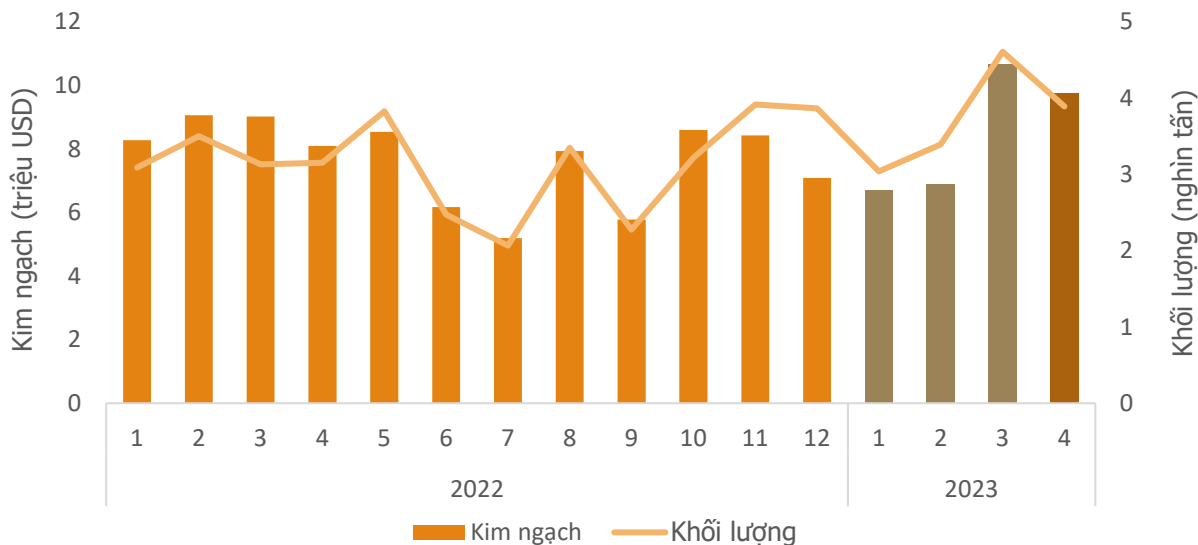
SUN FLOWER 7, một tàu chở cá của Hàn Quốc được cho là đã sử dụng các thiết bị thu thập cá (FAD) trong vùng đặc quyền kinh tế của Kiribati và hành động này là bất hợp pháp. Do đó tàu cá đã bị từ chối cho phép dỡ một mẻ cá ngừ đánh bắt hơn 4.000 kg, ước tính trị giá 7,2 triệu USD tại cảng Bangkok, Thái Lan. Dữ liệu của Tổ chức Công lý Môi trường (EJF) cho thấy, có thêm 10 tàu có liên quan đến các hoạt động tương tự. Tất cả 10 tàu này đều được gắn cờ Hàn Quốc hoặc có mối quan hệ sở hữu hoặc chi nhánh có lợi với các công ty Hàn Quốc.

Theo Undercurrentnews (5/2023)



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

KIM NGẠCH

9,8 triệu USD



▼ Giảm **8,5%** so với T3/2023

↗ Tăng **20,6%** so với T4/2022

↑ Cao hơn hơn **2,08 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

◆ Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **24,3** tr.USD, đạt **36,9%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

3,9 nghìn tấn



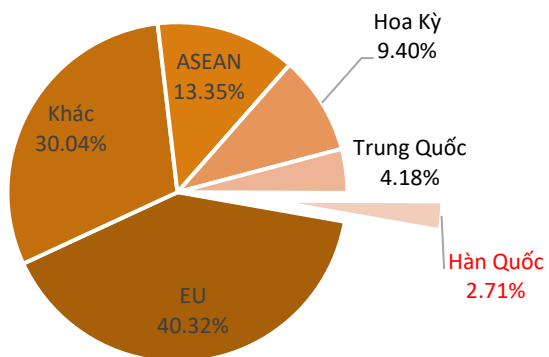
▼ Giảm **15,6%** so với T3/2023

↗ Tăng **23,3%** so với T4/2022

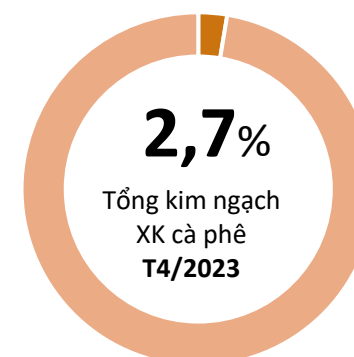
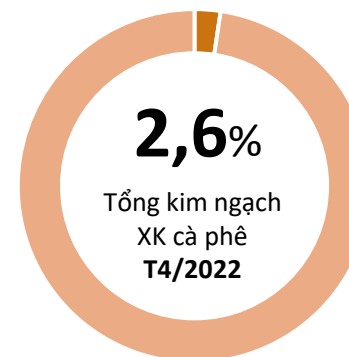
↑ Cao hơn **0,7 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

◆ Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **14,9** nghìn tấn, đạt **39,4%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

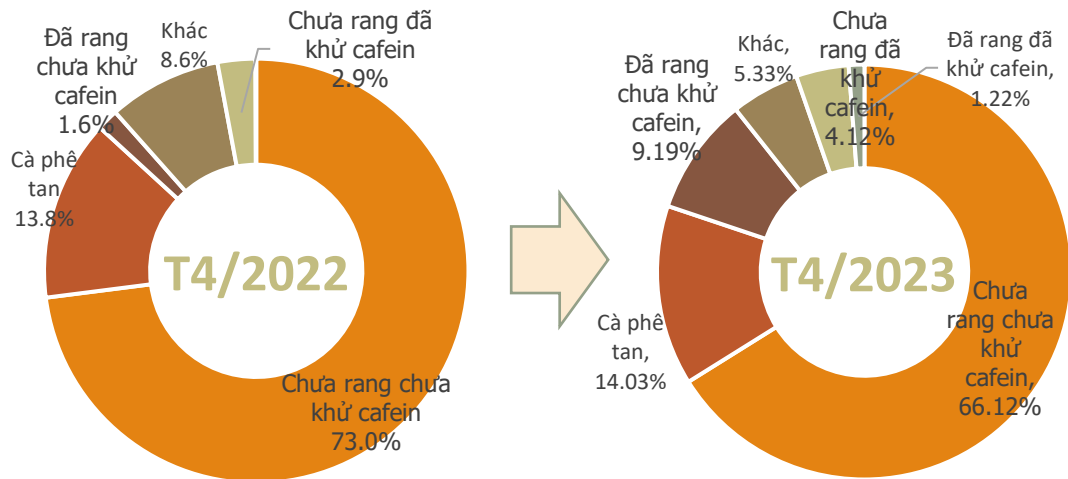


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

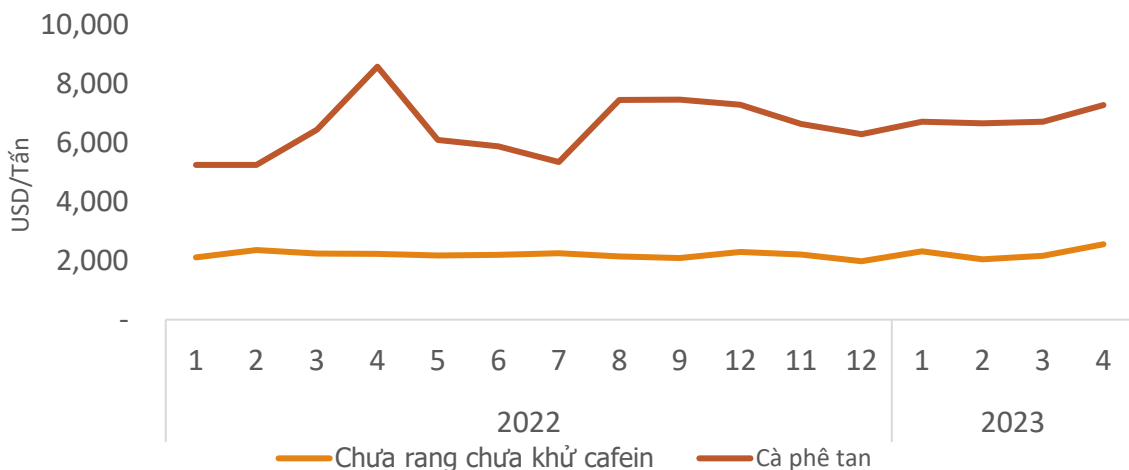


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **6,4** Triệu USD
Giảm **1,1%** so với T3/2023
Tăng **9,1%** so với T4/2022



Cà phê tan

Kim ngạch: **1,4** Triệu USD
Giảm **12%** so với T3/2023
Tăng **22,3%** so với T4/2022



Đã rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
Giảm **4,4%** so với T3/2023
Tăng **577%** so với T4/2022

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **7.285** USD/tấn; **tăng 8,3%** so với tháng trước; nhưng **giảm 15,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

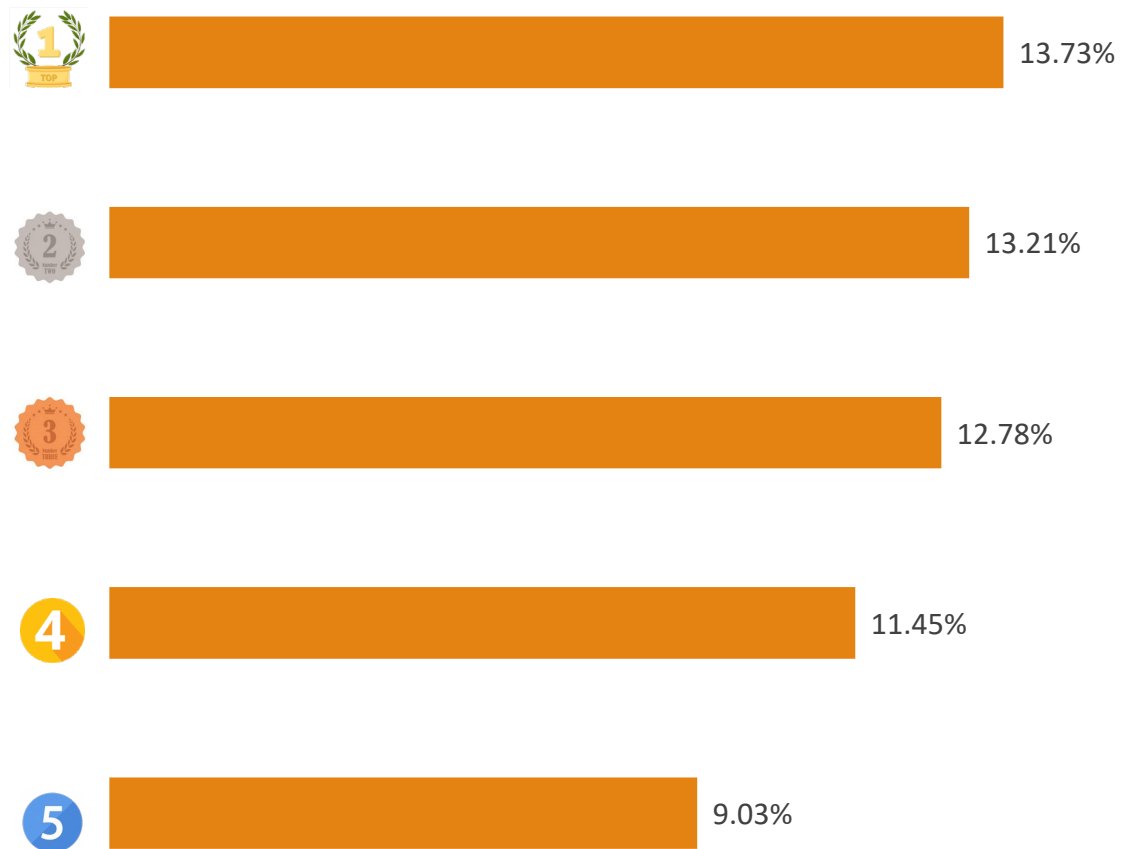
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **2.562** USD/tấn; **tăng 17,9%** so với tháng trước; và **tăng 14,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

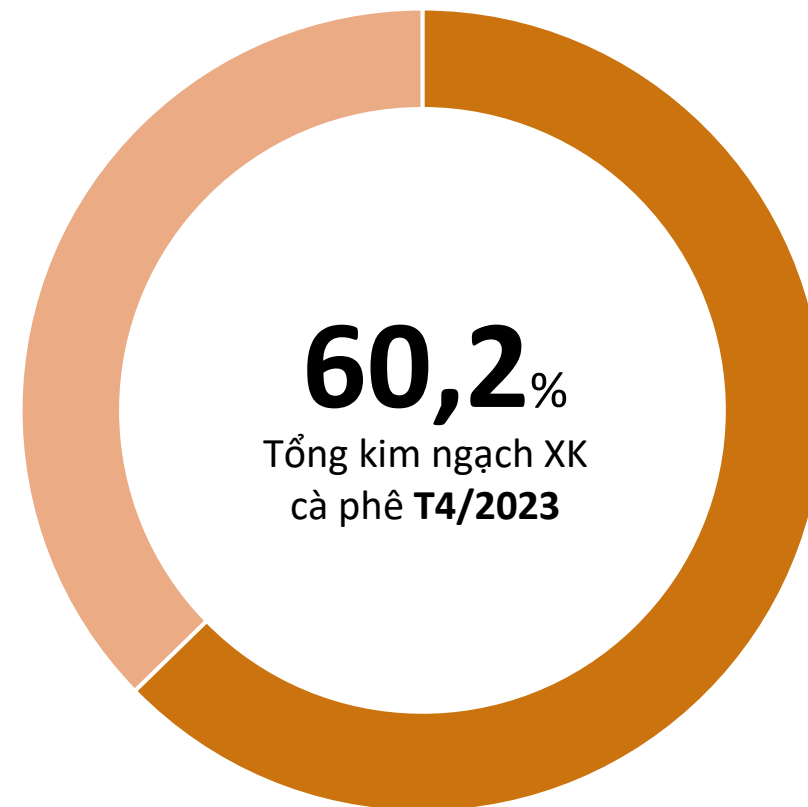


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023





01

Thị trường cà phê của Hàn Quốc đang “bão hòa”

Theo nghiên cứu của Real Research Korea, 79,6% người được phỏng vấn cho rằng số lượng quán cà phê là “quá nhiều”. Theo cơ quan thuế của Hàn Quốc, tính đến tháng 6 năm 2022 có tổng cộng 9.463 quán cà phê. Trong số hơn 2920 thương hiệu nhượng quyền đăng ký với cơ quan thuế, hàng tháng có 20-30 thương hiệu bị biến mất.

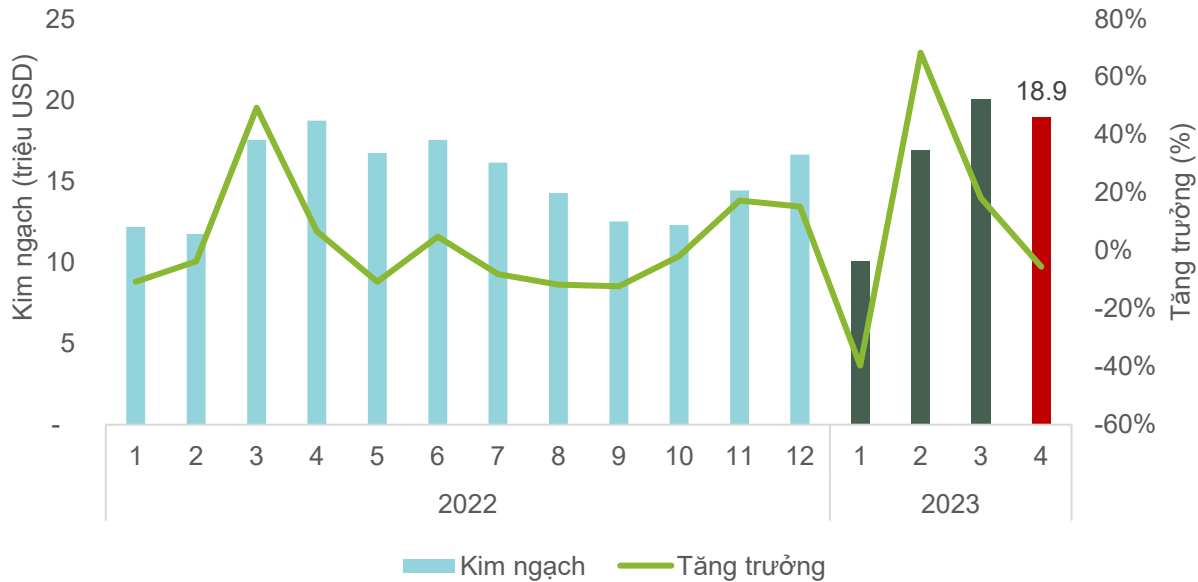
Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra rằng 48,8% số người khảo sát trả lời tần suất sử dụng các quán cà phê tương tự năm trước, 14,2% trả lời tần suất sử dụng của họ giảm.

Theo kdfnews (5/2023)



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023

KIM NGẠCH



18,9
triệu USD

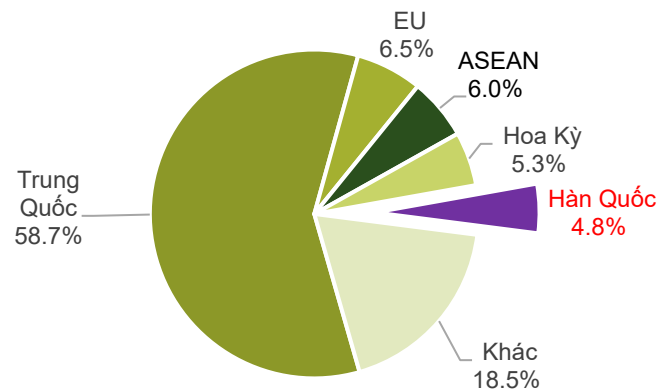
↘ Giảm **5,5%** so với T3/2023

↗ Tăng **1,1%** so với T4/2022

↑ Cao hơn **3,9 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **65,9 triệu USD**, đạt **36,5%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023



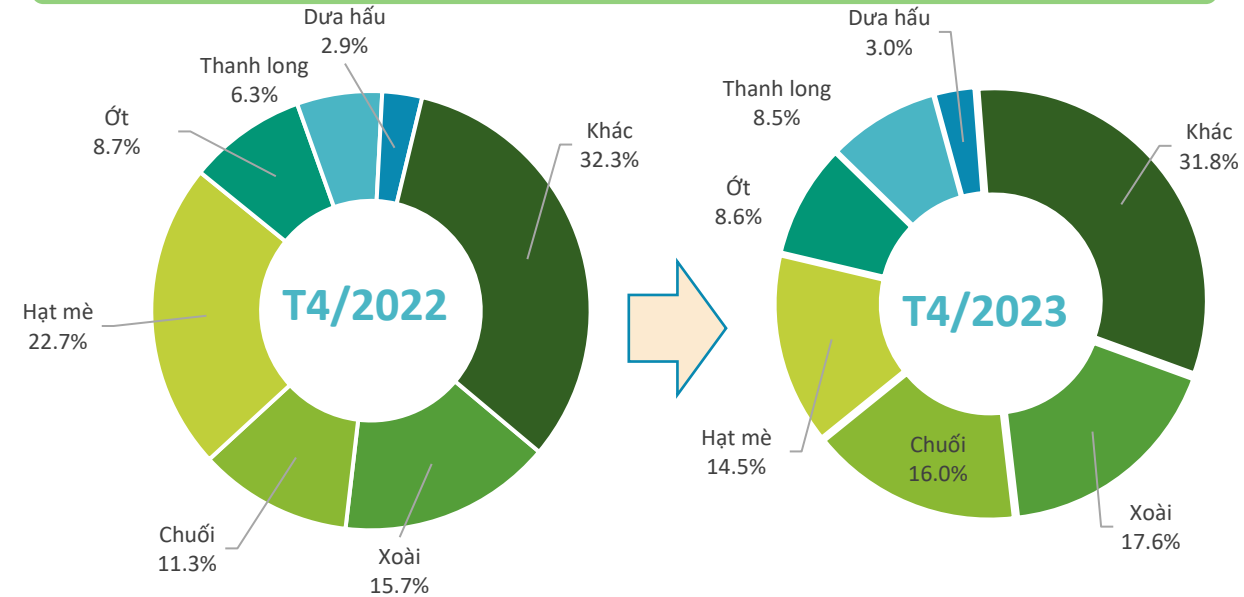
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023



Xoài

Kim ngạch: **3,3** triệu USD
Tăng **79,5%** so với T3/2023
Tăng **13,1%** so với T4/2022



Chuối

Kim ngạch: **3,0** triệu USD
Tăng **45,3%** so với T3/2023
Tăng **43,0%** so với T4/2022



Hạt mè

Kim ngạch: **2,7** triệu USD
Giảm **28,7%** so với T3/2023
Giảm **35,4%** so với T4/2022



Ớt

Kim ngạch: **1,6** triệu USD
Giảm **28,9%** so so với T3/2023
Giảm **0,1%** so với T4/2022



Thanh long

Kim ngạch: **1,6** triệu USD
Tăng **30,2%** so so với T3/2023
Tăng **36,2%** so với T4/2022



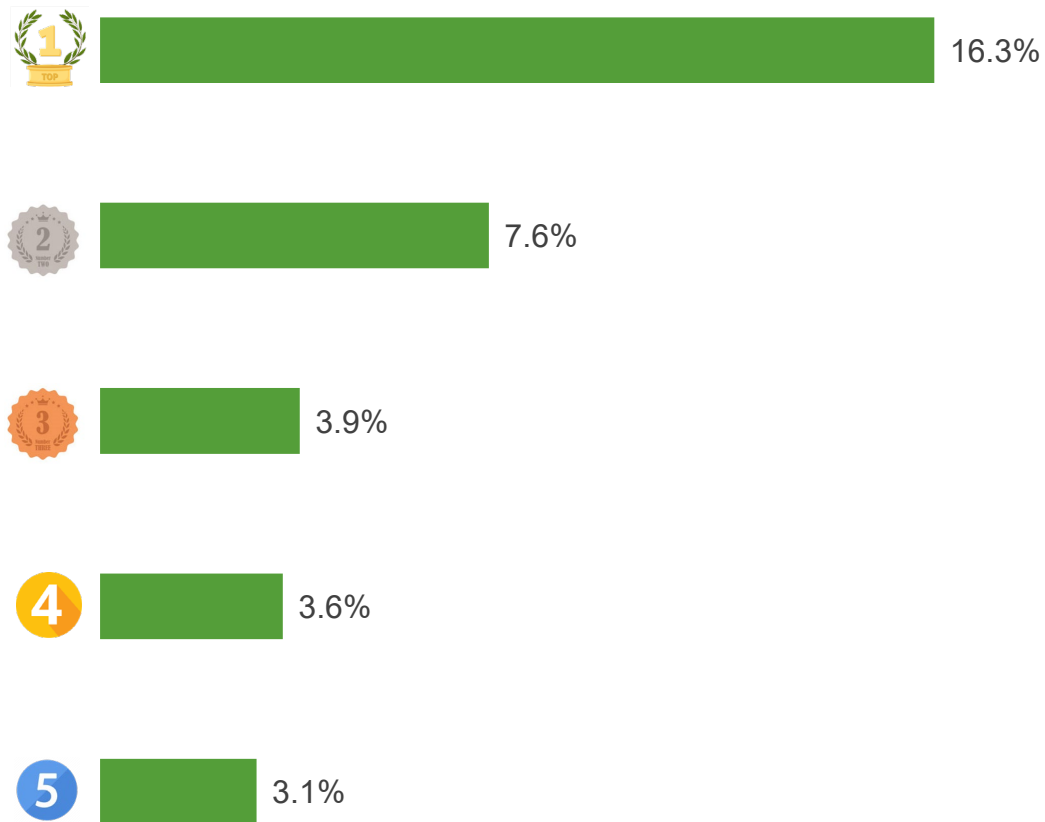
Dưa hấu

Kim ngạch: **0,58** triệu USD
Tăng **49,1%** so với T3/2023
Tăng **4,5%** so với T4/2022

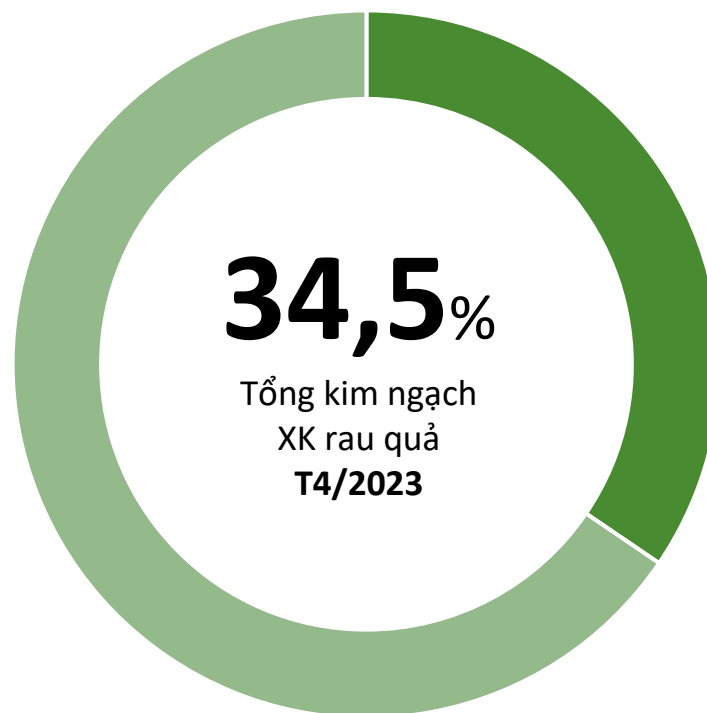


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023



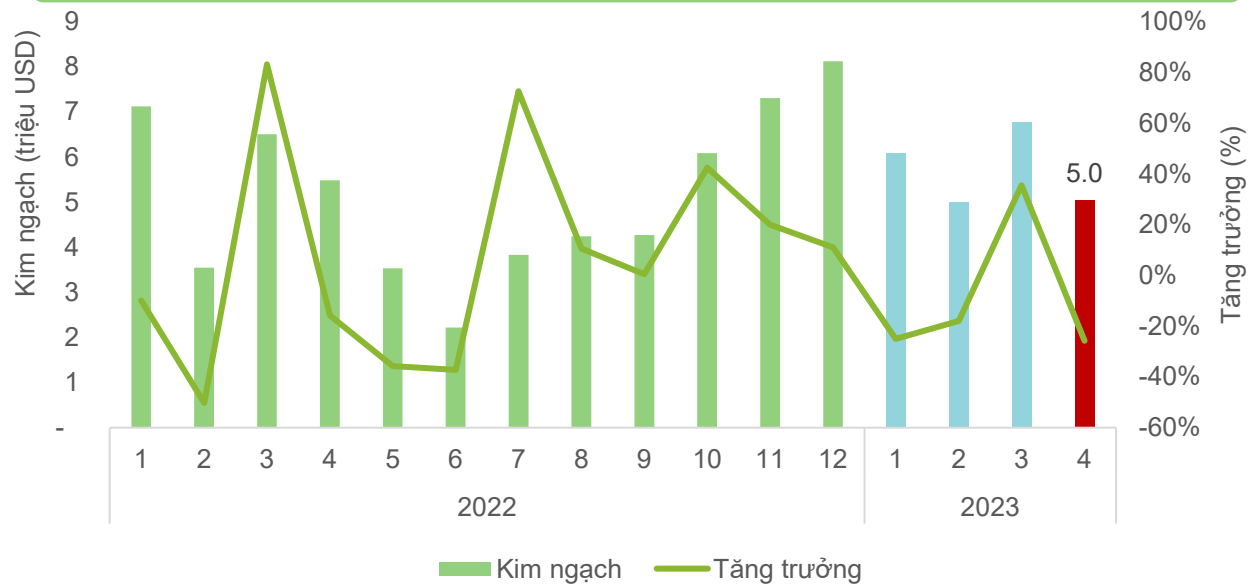
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T4/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T4/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T4/2023

KIM NGẠCH



5,0

triệu USD

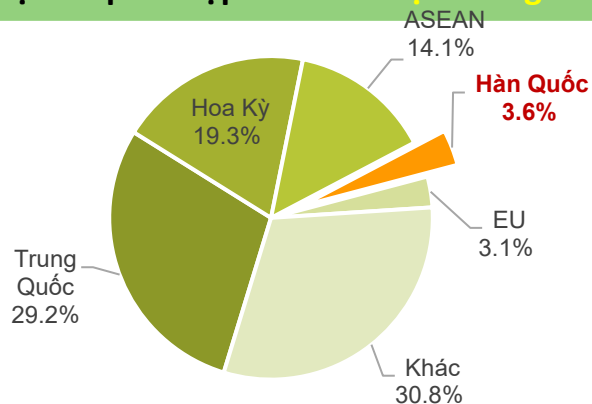
↘ Giảm **20,7%** so với T3/2023

↗ Tăng **4,2%** so với T4/2022

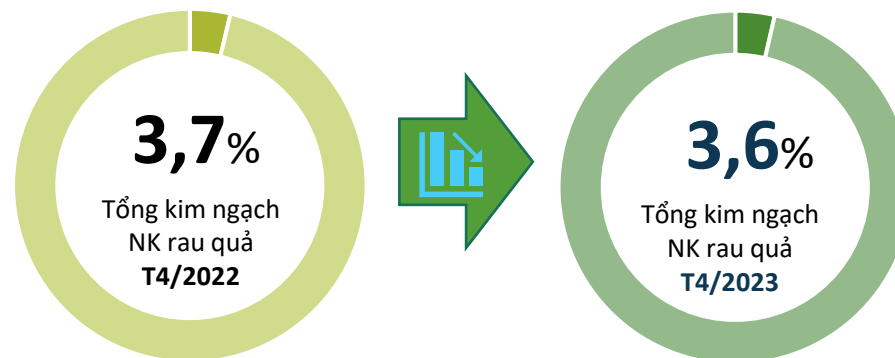
↘ Thấp hơn **0,14 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **22,97 triệu USD**, đạt **36,9%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T4/2023



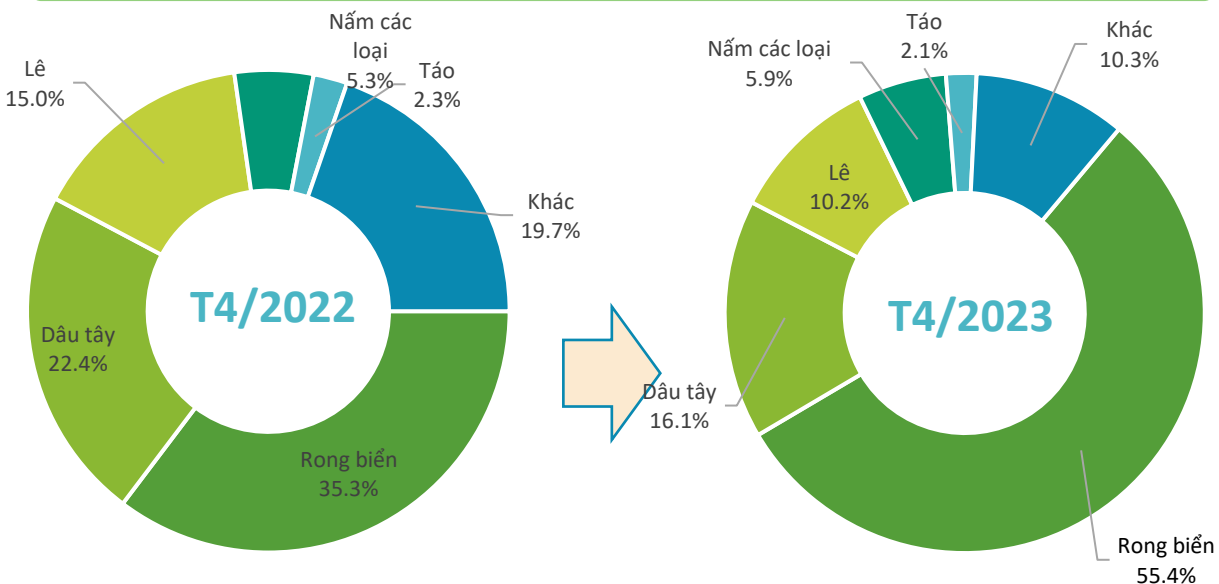
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T4/2023



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T4/2023

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T4/2023



Rong biển

Kim ngạch: **2,8** triệu USD
Tăng **7,3%** so với T3/2023
Tăng **44,3%** so với T4/2022



Dâu tây

Kim ngạch: **0,81** triệu USD
Giảm **62,0%** so với T3/2023
Giảm **33,9%** so với T4/2022



Lê

Kim ngạch: **0,5** triệu USD
Giảm **18,7%** so với T3/2023
Tăng **3,4%** so với T4/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **0,3** triệu USD
Tăng **28,6%** so với T3/2023
Giảm **17,1%** so với T4/2022



Táo

Kim ngạch: **0,1** triệu USD
Tăng **28,6%** so với T3/2023
Giảm **17,1%** so với T4/2022



Khối lượng nhập khẩu hành tây của Hàn Quốc trong 4 tháng đầu năm 2023 đạt 40.000 tấn, tăng gấp 10 lần so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân được cho là do Hàn Quốc áp dụng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thấp (TRQ) và giá hành nhập khẩu tăng đã thúc đẩy nhập khẩu.

Nông dân sản xuất hành của Hàn Quốc đang chỉ trích mạnh mẽ chính sách cung cầu nông sản của Chính phủ, do hành tây trong nước đã bước vào mùa thu hoạch nhưng chính phủ nước này đang thúc đẩy hàng loạt chính sách nhập khẩu, một trong số đó là công bố kế hoạch tăng TRQ.

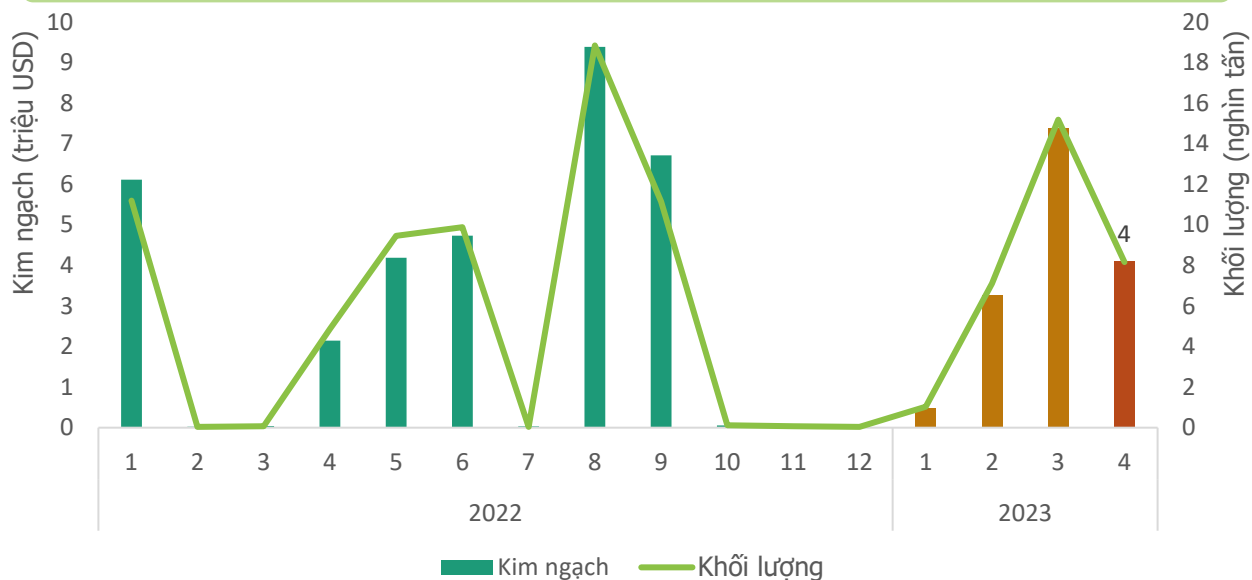
Nguồn: Nongmin.com





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

KIM NGẠCH

4,1 triệu USD

↘ Giảm **44%** so với T3/2023

↗ Tăng **91%** so với T4/2022

↑ Cao hơn **1,3 triệu USD** so với bình quân năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **15,2 tr.USD**, đạt **45,5%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

8,2 nghìn tấn

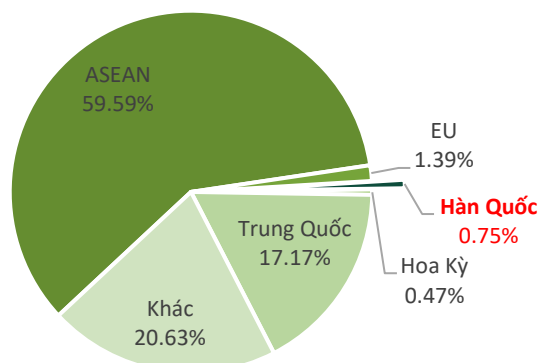
↘ Giảm **46%** so với T3/2023

↗ Tăng **68%** so với T4/2022

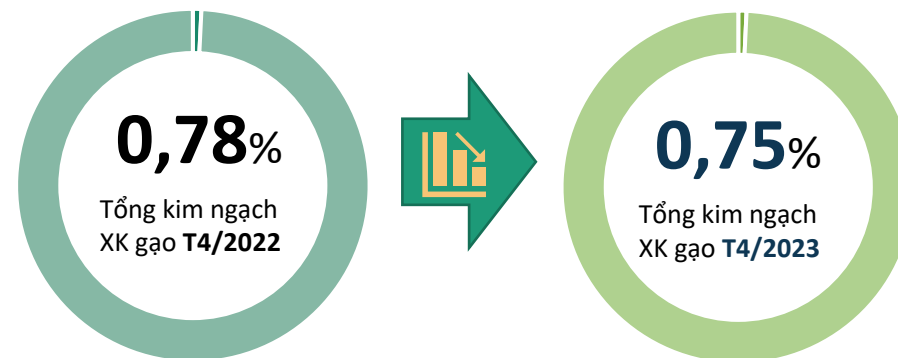
↑ Cao hơn **2,7 nghìn tấn** so với bình quân năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **31,5** nghìn tấn, đạt **47,9%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



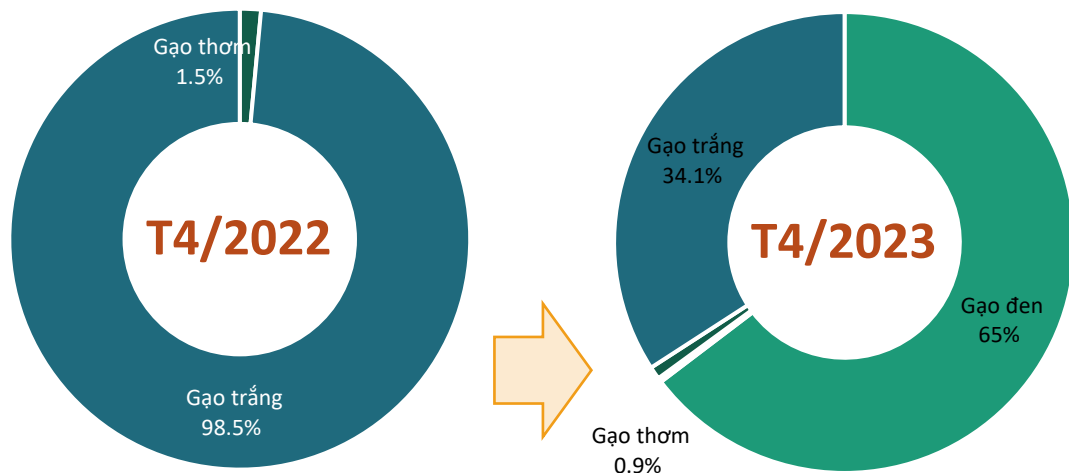
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



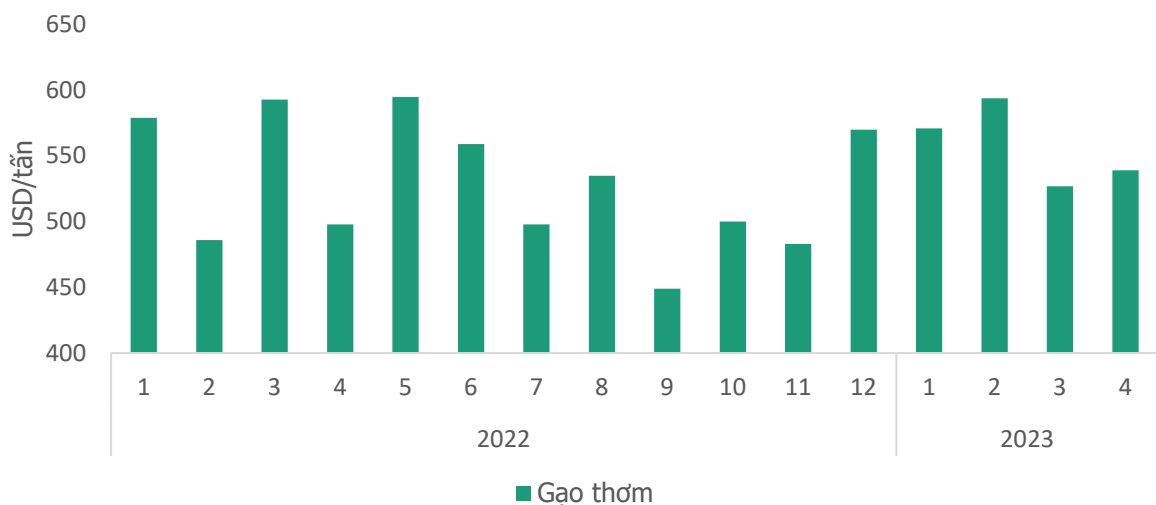


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Gạo đen

Kim ngạch: **2,7** triệu USD
 Tăng **100%** so với T3/2023
 Tăng **100%** so với T4/2022



Gạo trắng

Kim ngạch: **1,4** triệu USD
 Giảm **81%** so với T3/2023
 Giảm **34%** so với T4/2022



Gạo thơm

Kim ngạch: **36,4** nghìn USD
 Tăng **32%** so với T3/2023
 Tăng **15%** so với T4/2022

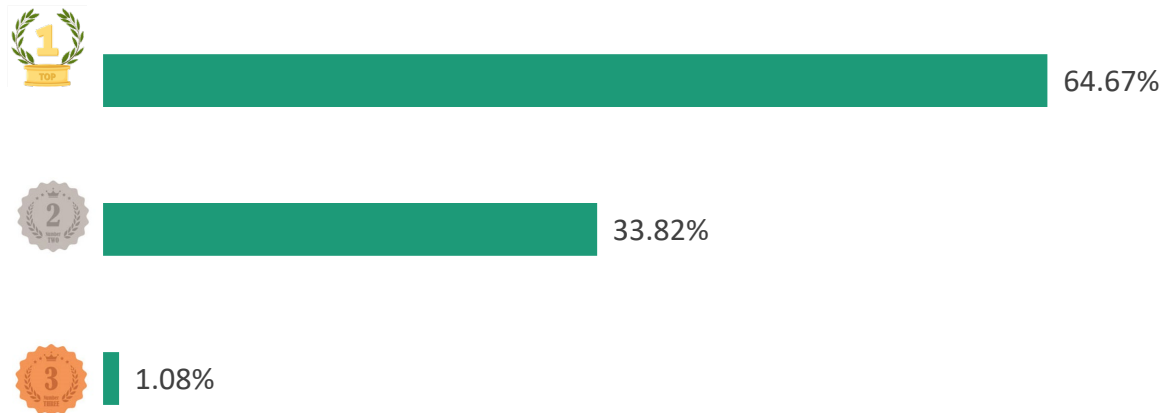
Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **539 USD/tấn**; **tăng 2%** so với tháng trước; và **tăng 8%** so với cùng kỳ năm 2022.

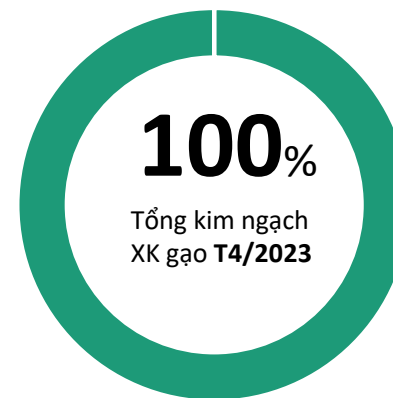


LÚA GẠO

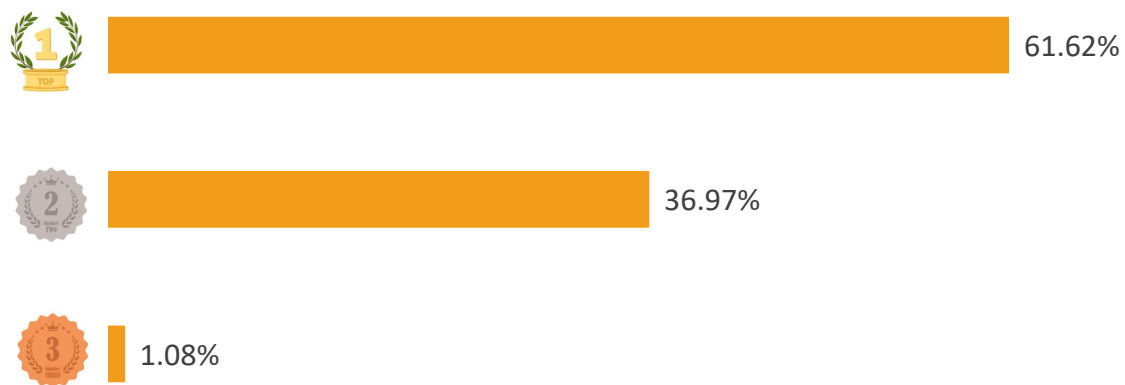
TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T4/2023



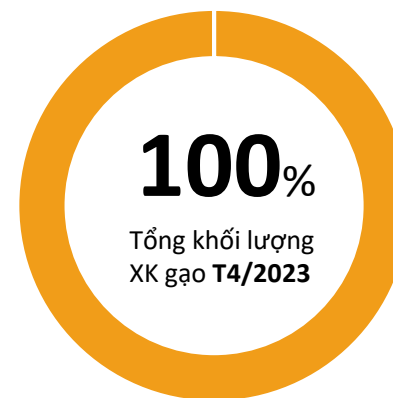
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu T4/2023



TOP 3 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T4/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu T4/2023





LÚA GẠO



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO HÀN QUỐC

Từ năm 2024, Hàn Quốc sẽ tăng lượng gạo hỗ trợ Chương trình Lương thực của Liên Hợp Quốc lên gấp đôi từ mức 50.000 tấn lên 100.000 tấn.

Nguồn: ReliefWeb

Theo Bộ Nông nghiệp, Thực phẩm và Nông thôn Hàn Quốc, tính đến tháng 4/2023, lượng tồn kho gạo của Hàn Quốc là 1,7 triệu tấn, vượt quá mức tồn kho thích hợp là 800.000 tấn. Theo đó, để giảm dự trữ Chính phủ Hàn Quốc có kế hoạch tiêu dùng khoảng 140.000 tấn gạo, trong đó 70.000 tấn để sản xuất rượu và làm thức ăn chăn nuôi.

Nguồn: PigPeople

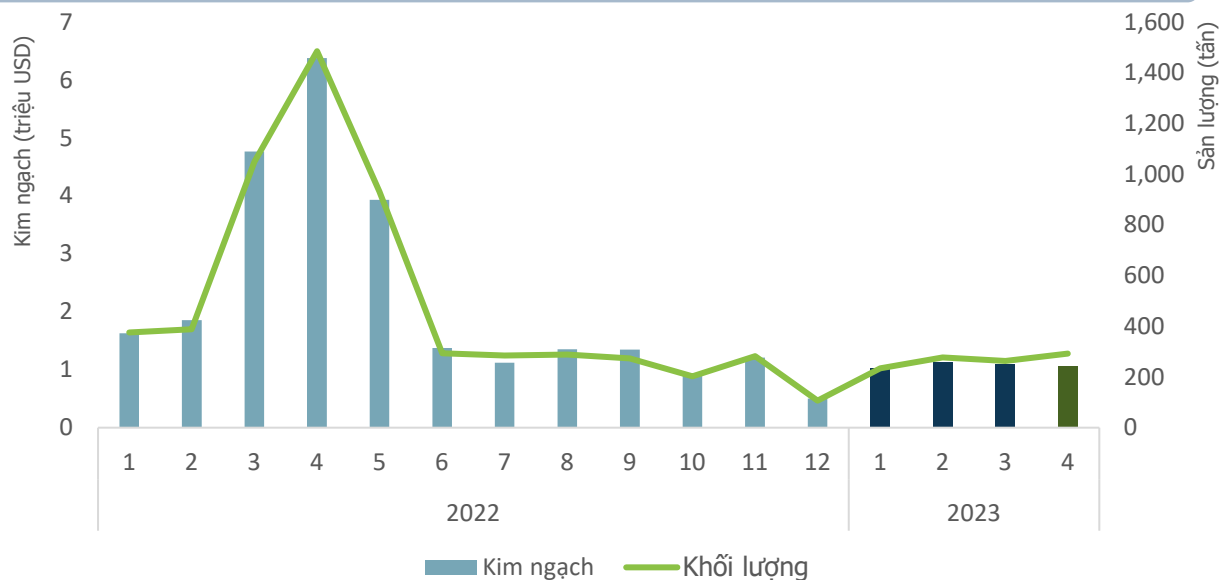


TIN LIÊN QUAN



HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

KIM NGẠCH
1,06 triệu USD

↘ Giảm **2,7%** so với T3/2023

↘ Giảm **83,4%** so với T4/2022

↓ Thấp hơn **1,14 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **4,3 tr.USD**, đạt **16,3%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
293 tấn

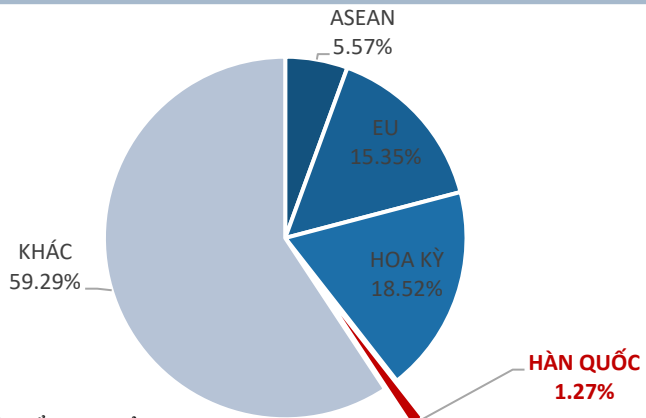
↗ Tăng **11,4%** so với T3/2023

↘ Giảm **80,3%** so với T4/2022

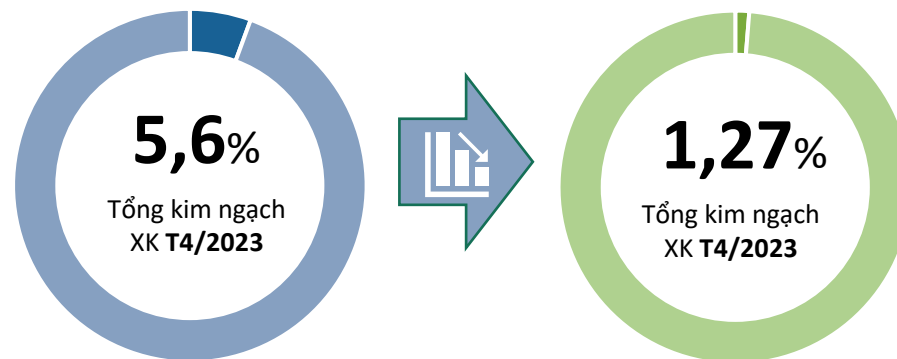
↓ Thấp hơn **204 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **1.068** tấn, đạt **17,9%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



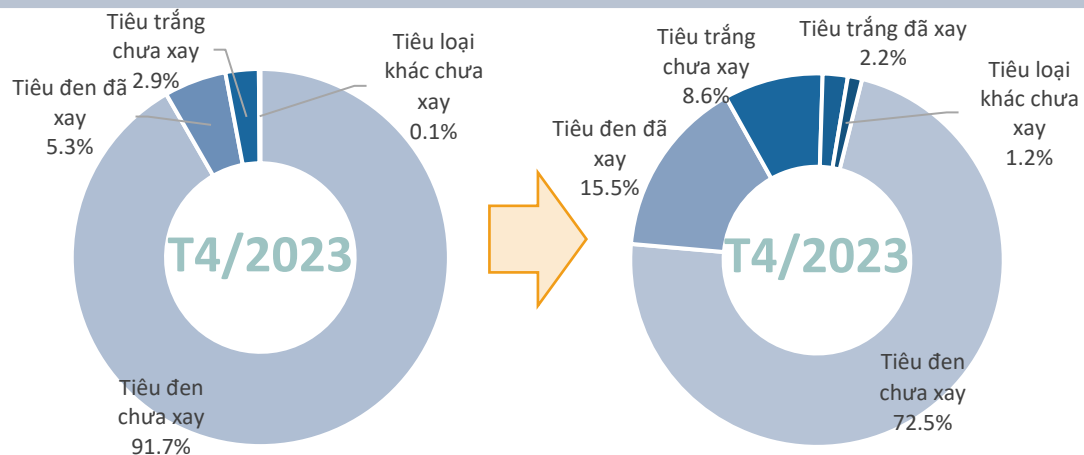
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc





HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Tiêu đen chưa xay
 Kim ngạch: **0,8** triệu USD
 Tăng **34%** so với T3/2023
 Giảm **87%** so với T4/2023

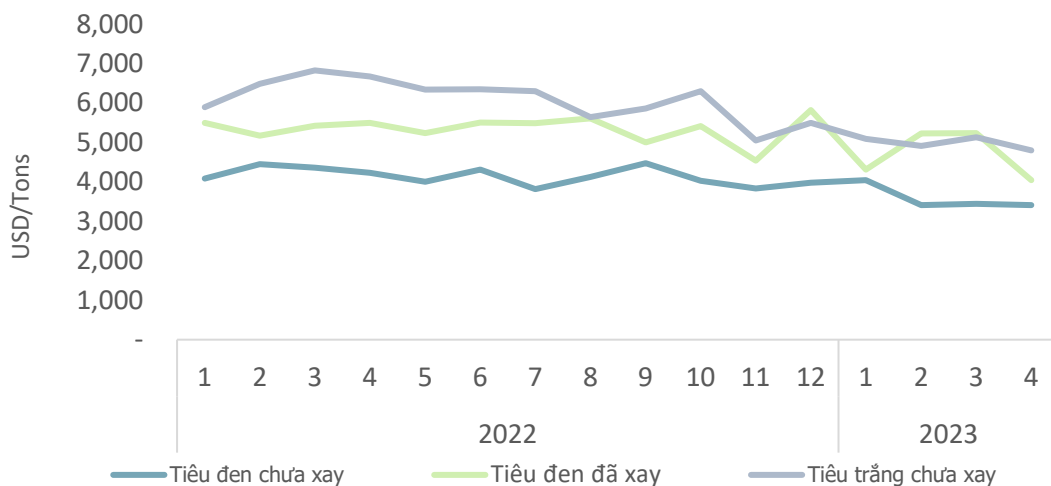


Tiêu đen đã xay
 Kim ngạch: **0,2** triệu USD
 Giảm **40%** so với T3/2023
 Giảm **52%** so với T4/2023



Tiêu trắng chưa xay
 Kim ngạch: **90** nghìn USD
 Giảm **56%** so với T3/2023
 Giảm **50%** so với T4/2023

Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **3.417** USD/tấn; **giảm 1%** so với tháng trước; và **giảm 19%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tiêu đen đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **4.049** USD/tấn; **giảm 23%** so với tháng trước; và **giảm 26%** so với cùng kỳ năm 2022.

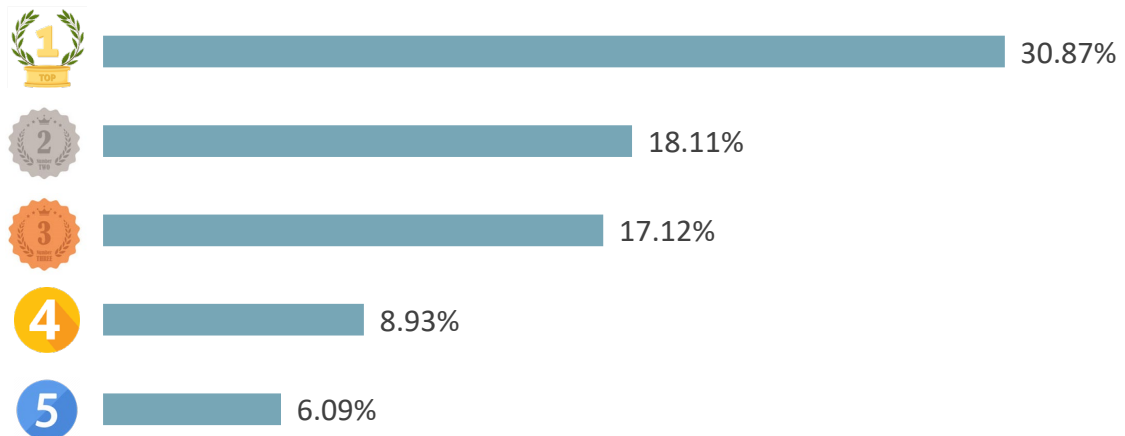
Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **4.800** USD/tấn; **giảm 7%** so với tháng trước; và **giảm 28%** so với cùng kỳ năm 2022.

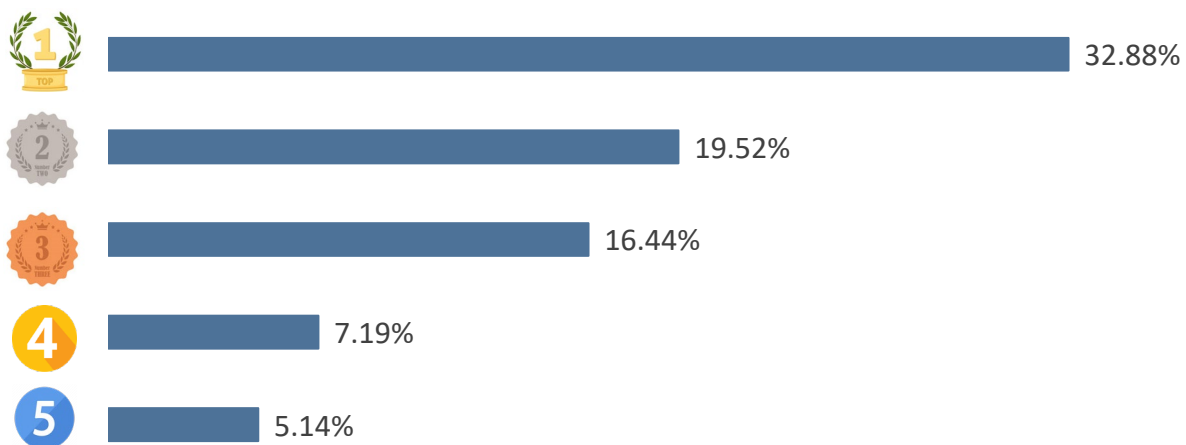


HỒ TIÊU

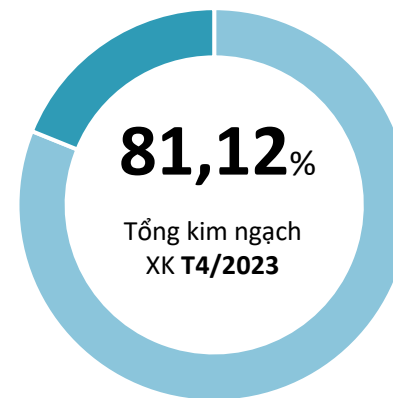
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T4/2023



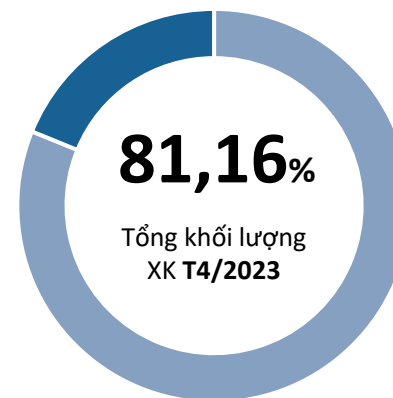
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T4/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu



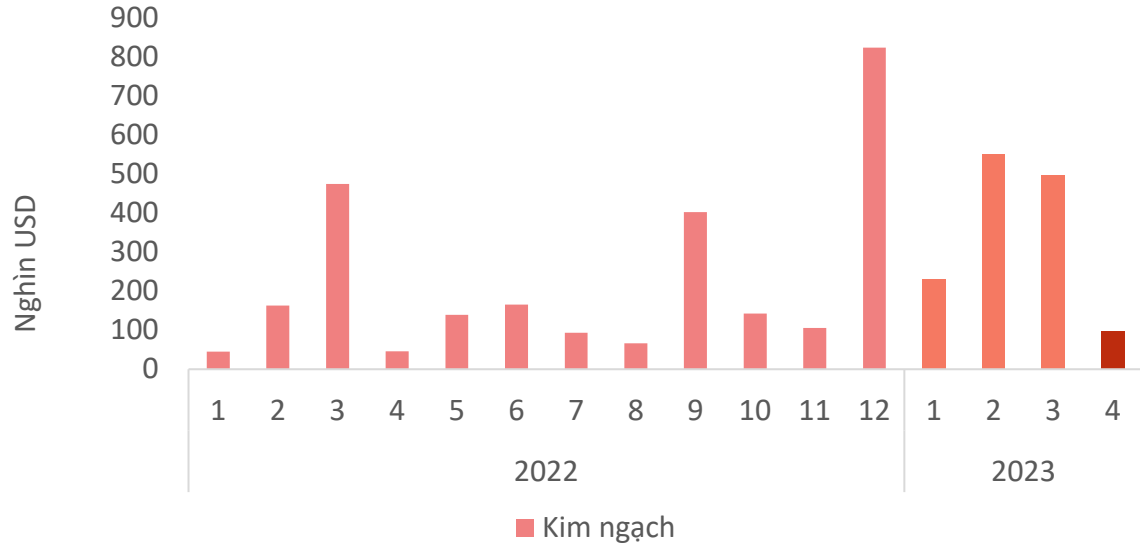
Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu





THỊT VÀ SP TỪ THỊT(XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

KIM NGẠCH



98,8
nghìn USD

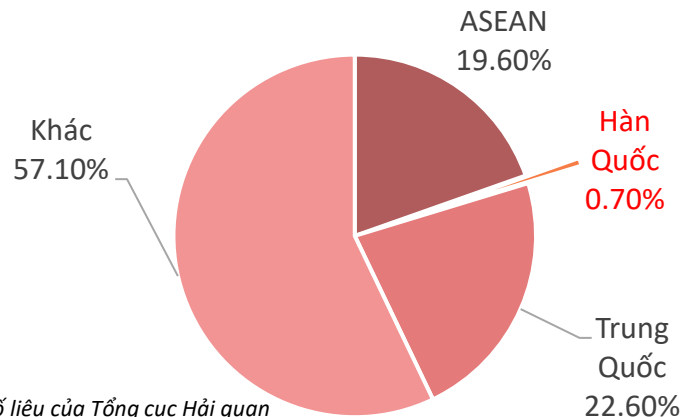
↘ Giảm **80,1%** so với T3/2023

↗ Tăng **115%** so với T4/2022

↘ Thấp hơn **124 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 4 tháng đạt **1,4 triệu USD**, đạt **51,5%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Biến động tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc

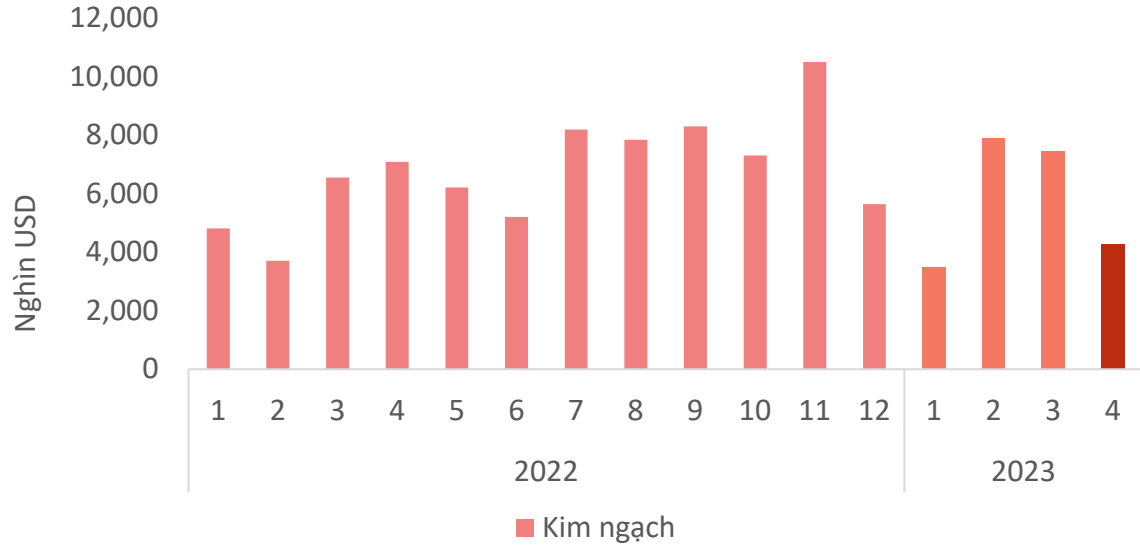


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T4/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T4/2023

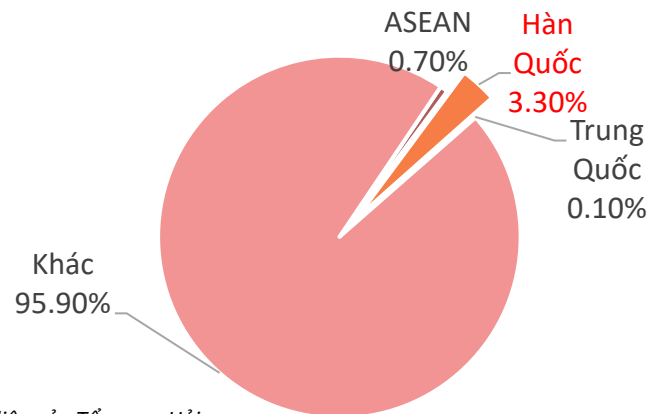
KIM NGẠCH



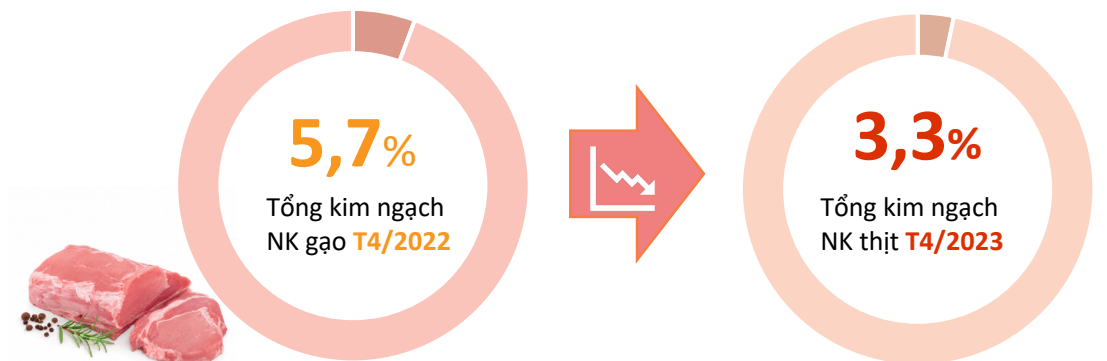
4,3
Triệu USD

- ↘ Giảm **42,9%** so với T3/2023
- ↘ Giảm **40%** so với T4/2022
- ↘ Thấp hơn **2,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022
- * Lũy kế 4 tháng đạt **23,1 triệu USD**, đạt **28,4%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



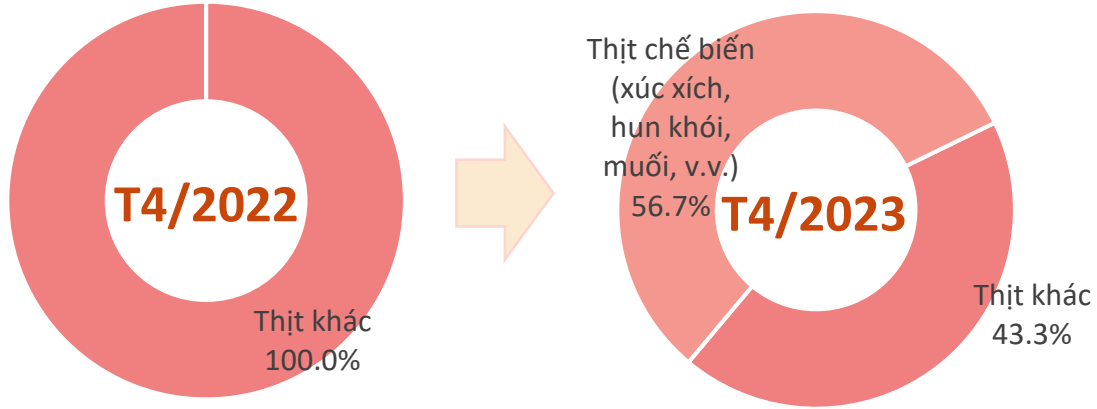
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Hàn Quốc





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt XK sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Thịt chế biến

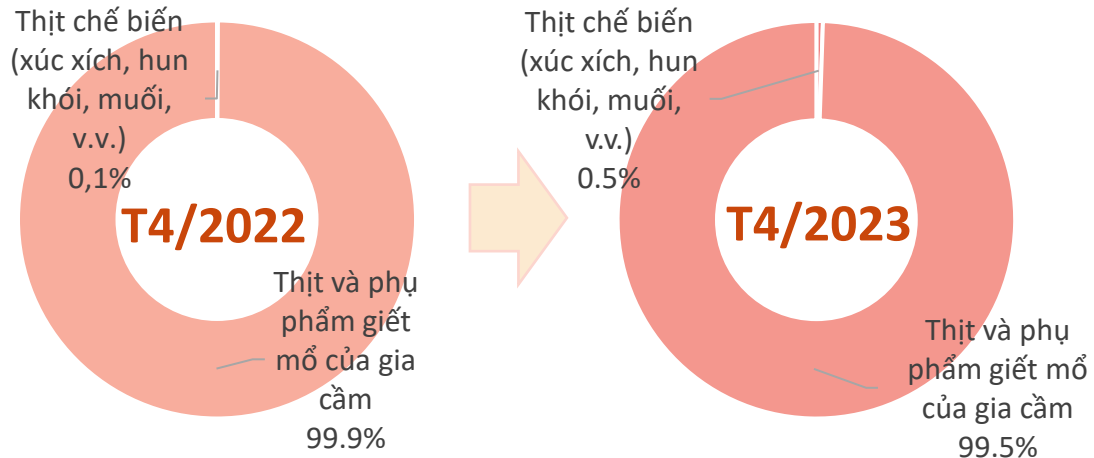
Kim ngạch: **56** nghìn USD
Tăng **21%** so với T3/2023



Thịt khác

Kim ngạch: **43** nghìn USD
Giảm **6,9%** so với T4/2022

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt NK từ thị trường Hàn Quốc T4/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T4/2023



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **4,2** triệu USD
Giảm **43,1%** so với T3/2023
Giảm **40,3%** so với T4/2022



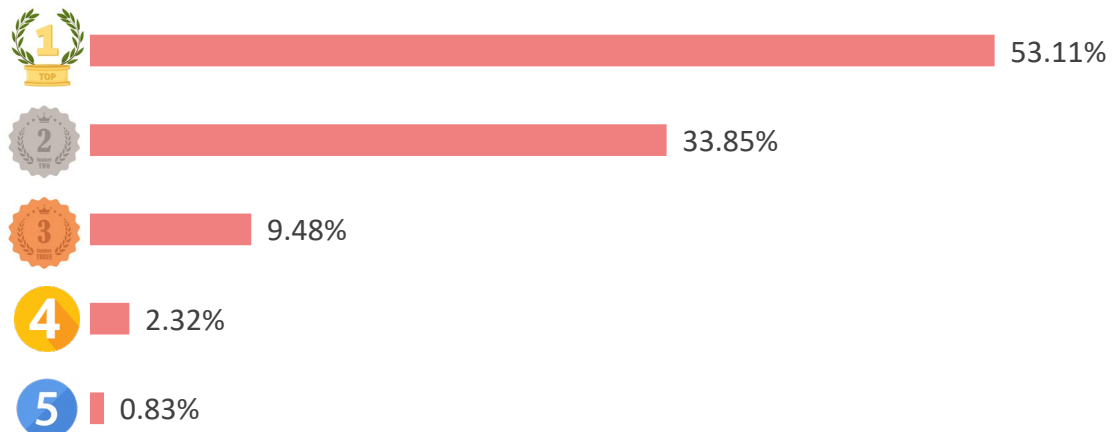
Thịt chế biến

Kim ngạch: **22,4** nghìn USD
Tăng **33,8%** so với T3/2023
Giảm **6,5 lần** so với T4/2022

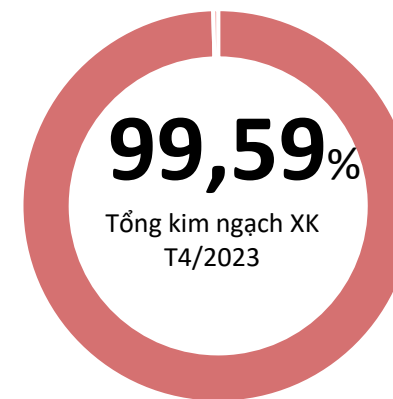


THỊT VÀ SP TỪ THỊT

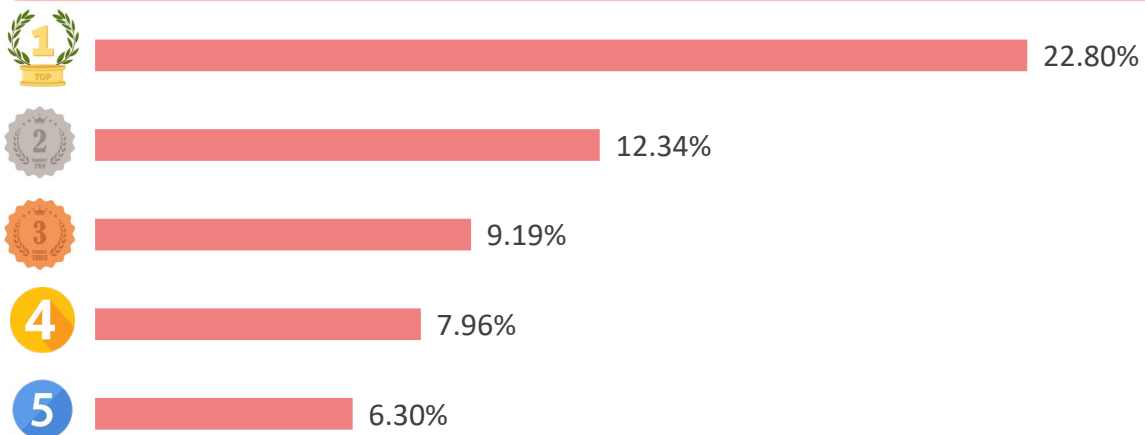
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



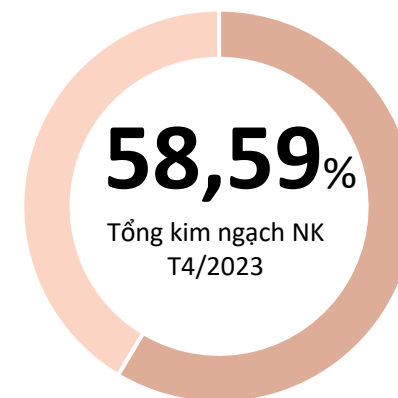
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



TOP 5 doanh nghiệp có kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Hàn Quốc T4/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T4/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT HÀN QUỐC



Tin liên quan

01

Hàn Quốc đã mở cửa lại thị trường cho thịt lợn Đức sau hơn 2 năm do bùng phát của dịch tả lợn Châu Phi. Các nhà chức trách Hàn Quốc đã cho phép ba cơ sở giết mổ và nhà máy chế biến đầu tiên của Đức xuất khẩu sang Hàn Quốc hoạt động thương mại tại các khu vực không bị ảnh hưởng bởi ASF của Đức. Điều này đã mở lại một thị trường bán hàng quan trọng ở châu Á cho thịt lợn Đức.

Nguồn: 3tres3.com.pt (5/2023)

02

Hàn Quốc sẽ dỡ bỏ thuế quan đối với thịt lợn từ tháng 6/2023. Cụ thể, mức thuế hạn ngạch 0% hết hạn vào cuối tháng này sẽ được gia hạn đến cuối năm. Chính phủ quyết định áp dụng mức thuế 0% đối với tối đa 45.000 tấn thịt ba chỉ, với kỳ vọng rằng giá thịt ba chỉ trong tháng 5 sẽ cao hơn 17% so với năm trước do các hoạt động ngoài trời và ăn uống tăng lên gần đây.

Nguồn: donga.com (5/2023)

03

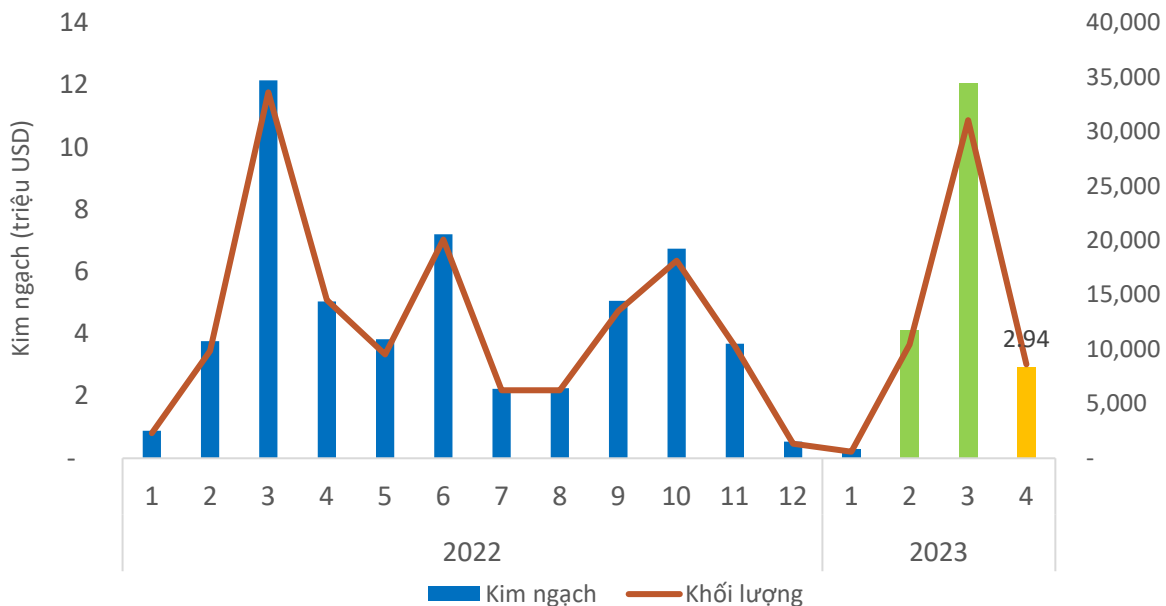
Bộ Nông lâm, Công nghiệp chăn nuôi và lương thực Hàn Quốc ngày 22/5 cho biết, nước này sẽ tăng cường các biện pháp kiểm dịch đối với thịt bò nhập khẩu từ Mỹ sau khi xác nhận một trường hợp mắc bệnh nhũn não ở bò (BSE, hay còn gọi là bệnh bò điên).

Nguồn: bnews.vn (5/2023)



SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T4/2023

KIM NGẠCH

2,94 triệu USD

↘ Giảm **75,6%** so với T3/2023

↘ Giảm **41,6%** so với T4/2022

↑ Cao hơn **0,091 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **19,4 tr.USD**, đạt **36,4%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG

8,62 nghìn tấn

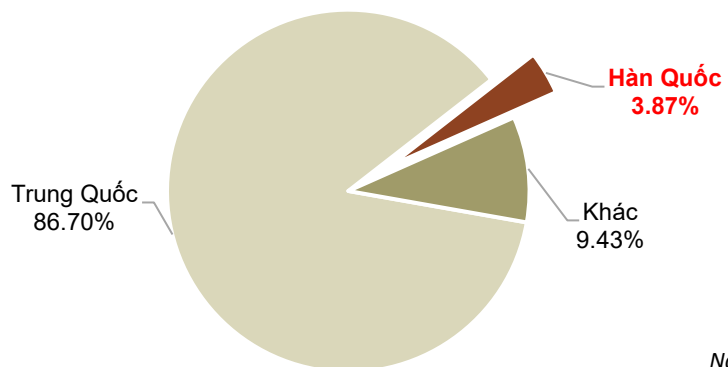
↘ Tăng **72,2%** so với T3/2023

↘ Giảm **40,7%** so với T4/2022

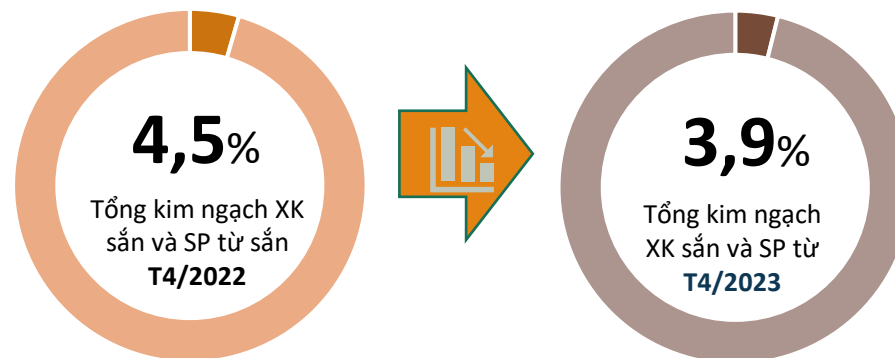
↑ Cao hơn **149,67 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 4 tháng 2023 đạt **50,7 tấn**, đạt **36,4%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản VN sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



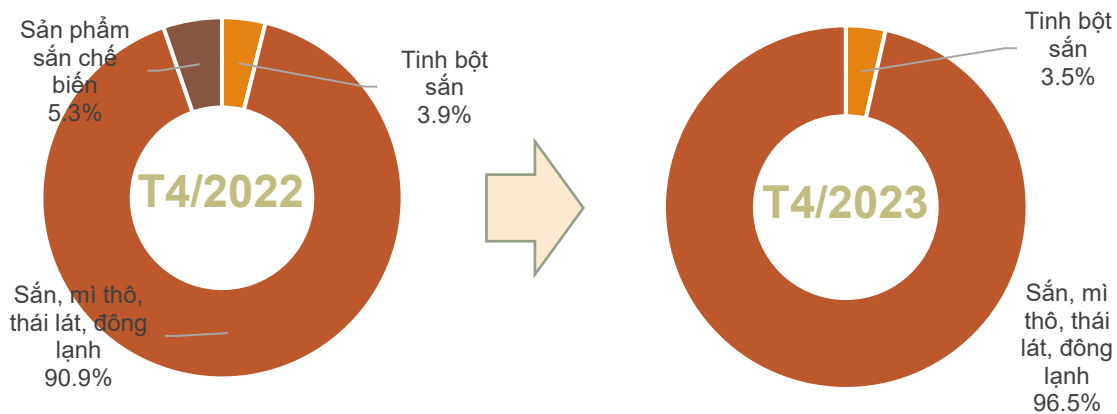
Biến động tỷ trọng giá trị sản và SPTS VN sang thị trường Hàn Quốc



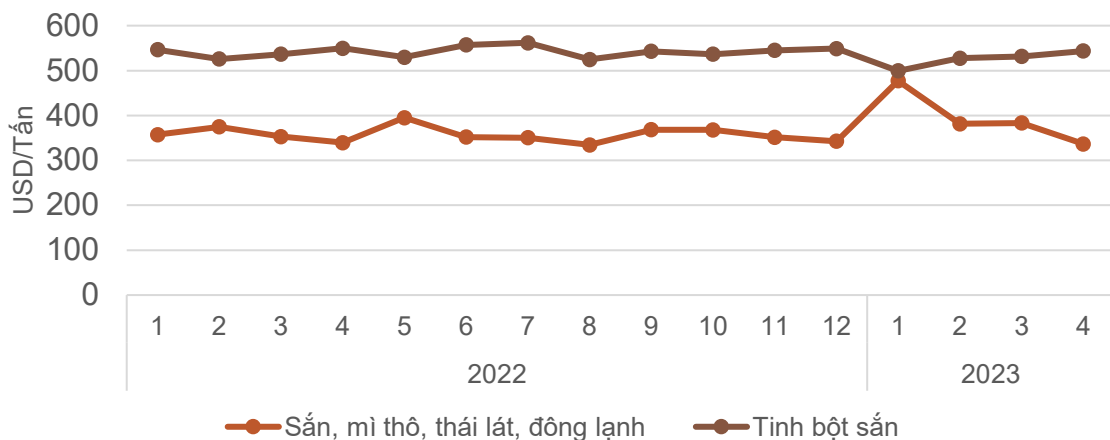


SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **2.84** triệu USD

Giảm **75,1%** so với T3/2023

Giảm **38,0%** so với T4/2022



Tinh bột sản

Kim ngạch: **103,9** nghìn USD

Giảm **84,0%** so với T3/2023

Giảm **46,9%** so với T4/2022

Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **336,5** USD/tấn; giảm **12,2%** so với tháng trước; và giảm **0,8%** so với cùng kỳ năm 2022.

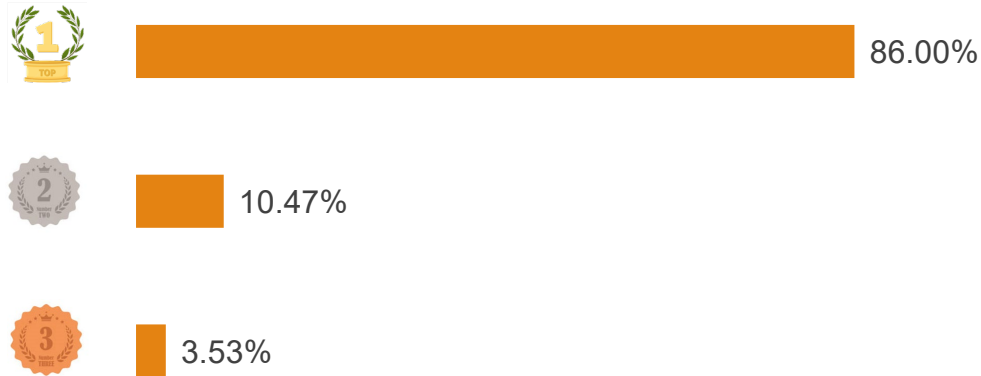
Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2023 ở mức **543,8** USD/tấn; tăng **2,3%** so với tháng trước; và giảm **1,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

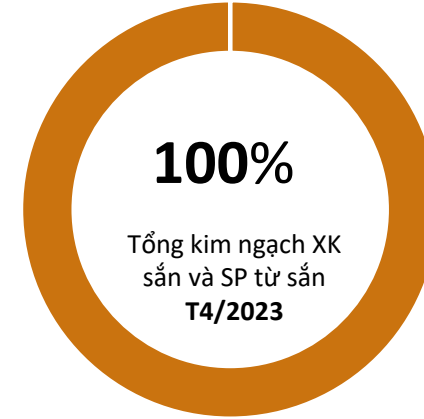


SẢN VÀ SP TỪ SẢN

TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



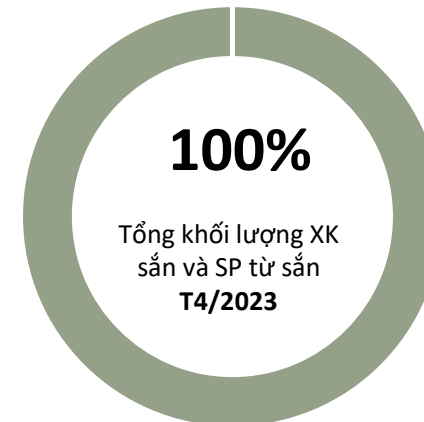
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 DN XK sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



TOP 3 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 3 DN XK sang thị trường Hàn Quốc T4/2023



Theo Hiệp hội sản, hiện hầu hết các nhà máy khu vực phía Bắc đã dừng chạy máy, kết thúc niên vụ sản xuất 2022-2023. Lượng hàng tồn kho của các nhà máy không nhiều nên các nhà máy có nguồn tài chính sẵn có sẽ duy trì lượng hàng bán ra đều cho tới vụ mới (tháng 8/2023). Dự báo, thời gian tới giá sản lát sẽ tiếp tục ổn định mặc dù nhu cầu từ Trung Quốc, Hàn Quốc chậm lại.

Sắn & SP từ sắn



Thị phần đồ nội thất bằng gỗ của Việt Nam tại Hàn Quốc còn thấp. Như vậy, dư địa và tiềm năng còn rất lớn so với nhu cầu của thị trường. Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương với Hàn Quốc, sẽ là lợi thế lớn để các doanh nghiệp xuất khẩu đồ nội thất bằng gỗ của Việt Nam mở rộng thị phần tại thị trường này.

Gỗ & SP từ gỗ



Xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc có thể tiếp tục suy giảm theo xu hướng chung. Do vấn đề về hạn ngạch chưa được gỡ bỏ, các nhà nhập khẩu không còn động lực tăng mua tôm Việt Nam để hưởng thuế suất ưu đãi theo VKFTA và họ đang xem xét mua tôm từ các quốc gia (như Peru) có mức thuế nhập khẩu đã về 0. Người tiêu dùng Hàn Quốc đang có xu hướng giảm chi tiêu, thủy sản Việt Nam nên đẩy mạnh xuất khẩu những sản phẩm thủy sản có mức giá phù hợp hơn và tăng cường các hoạt động XTTM.

Thủy sản



Ipsard

AGRO@INFO

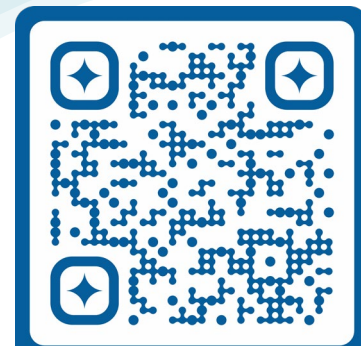
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo